

# PHONG-HOÀ

## 16 TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU 7

trang

DIRECTEUR POLITIQUE  
NGUYỄN - XUÂN - MAI

DIRECTEUR  
NGUYỄN - TƯỜNG - TAM

DEPOT LEGAL  
INDOCHINE  
N<sup>o</sup> 4/1682

ADMINISTRATEUR  
PHẠM - HỮU - NINH

XU

### VẤN ĐỀ

### DÂN SINH

#### Đường xá.

Sự mở mang kỹ-nghệ ở Bắc-kỳ, nhất là các kỹ-nghệ nhỏ, với sự mở mang đường xá bao giờ cũng đi đôi với nhau.

Không phải là làm những con đường nhựa đẹp-dẽ, to-lớn đi từ tỉnh này sang tỉnh khác, tốn kém vô cùng. Cốt là có những con đường nhỏ hoặc đường đất, hoặc giải di sà-sà, những chèo thớt nhiều, ngang góc khắp Trung-châu, khắp các vùng thôn quê hẻo-lánh.

Trên những con đường đó, ô-tô có thể đi lại được, nhất là ô-tô vận-tải, dầu không đi nhanh được cũng không sao: ngoài ra để cho xe bò, xe tay và xe đạp đi lại.

Tiền làm độ một trăm cây số

đường tốt đở nhựa, có thể để ra làm được một nghìn cây số những thứ đường như vậy, nhưng sự ích-lợi không biết gấp mấy. Nó sẽ là mạch máu của Trung-châu và là giây liên-lạc của các làng, các huyện, cùng các vùng kỹ-nghệ: như đó vẫn-mình mới thấy được đến những nơi hang, cùng ngõ hẻm.

Từ trước tới nay, chính-phủ theo cái chính-sách đắp đường cho to, giải nhựa cho phẳng để ô-tô có thể đi nhanh 100 cây số một giờ, tuy tốn lúc đầu nhưng về sau tiền sửa sang trông nom không một mấy nữa — Những con đường đó có thể cho xe Đông-dương hãnh-diện với các nước ngoài được.

Nhưng bây giờ gặp buổi kinh-lẽ eo-hẹp, quan Toàn-quyền và quan Thống-sứ đã tư giúy cho sở lực-lộ phải để tâm đến những con đường nhỏ. Chín phần mười liền công quỹ phải để ra để đắp những con đường nhỏ ấy.

Song dĩn những con đường đó phải có một mục-đích xa mới được — nếu cách sinh-hoạt của dân quê không thay đổi thì đắp bao nhiêu cũng để đầy cho cỏ mọc mà thôi.

Hiện giờ, vì các vùng quê cũng có đôi ba cỗ đường nhỏ, ô-tô có thể đi lại được, nhưng không mấy khi có ô-tô, hoặc xe bò, xe tay, xe đạp đi lại. Công việc làm ruộng hay sự thông-thương cũng không như đó mà tế dưng hơn chút nào — làm ruộng hay đi chợ, họ không dùng đến xe mấy khi; đường có mọc chỉ để chịu cho những người đi bộ được êm chân, và một vài kẻ phong-lưu đi xe tay về thăm quê hay lên huyện có việc quan. Nói quá ra thì, những con đường đó cũng kiếm được việc làm, cách sinh-nhai cho một bọn phu xe kéo.

Phải cho đến khi nào kỹ-nghệ mở mang, khắp nơi có ruộng thợ, nhà chế-tạo thì những con đường kia mới thật hữu-dụng, vì đó là những

giây liên-lạc của các công-nghệ và sự vận-tải các sản-vật về kỹ-nghệ cũng dễ dàng hơn.






Kỹ-nghệ tiêu thụ nhiều nhân công, người ta mới biết quý nhân công. Nếu một cái xe bò thay được 20 người mới có lợi thì tất phải dùng xe bò — nếu sản-vật muốn đem đi xa mà phải cần cho nhanh chóng thì tất phải dùng đến ô-tô vận-tải — có nhiều ô-tô, nhiều xe bò đi lại thì những con đường kia mới thật có ích.

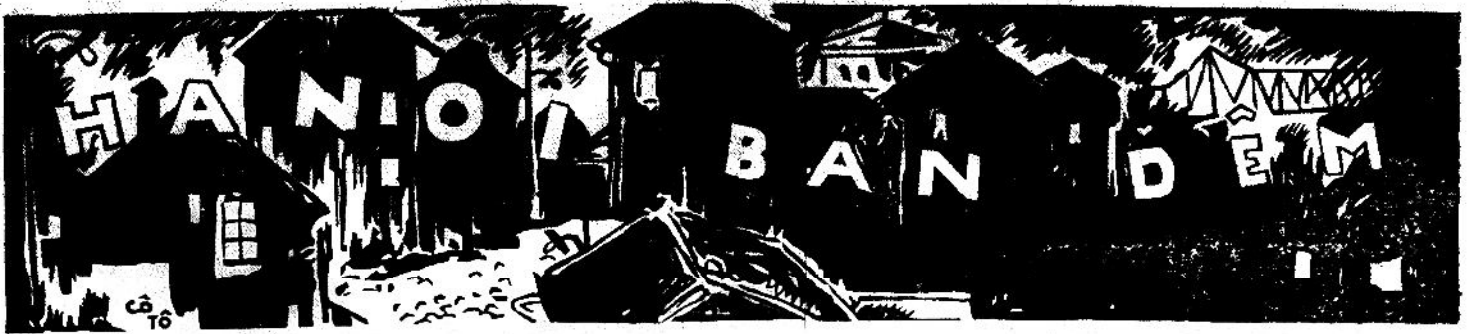
Hiện bây giờ, dân quê còn toàn dùng quang gánh, gánh lúa, gánh lợn, gánh gà vịt, thì con đường ruộng cũng đủ, chỉ riêng có các nhà phong-lưu không có đường đi xe là khó chịu mà thôi.

Nói tóm lại, phải đắp những con đường nhỏ ấy để cho sự mở mang kỹ-nghệ được nhanh chóng, và nhờ ở kỹ-nghệ, những con đường ấy sẽ trở nên hữu-dụng.

NHAT-LINH

### VÀI KIỂU BÀI TỜ-TỜ MỚI

 <p>翻</p> 	 <p>背</p> 	 <p>支</p> 	 <p>勃</p> 
---	--	--	--



**Phóng-sự về mại-dâm ở Hanoi**

Của **TRANG-KHANH** và **VIỆT-SINH**

(Cái tệ mại-dâm ở Hanoi mỗi ngày một nhiều. Biết rõ được cái hại ấy là một sự ích lợi, chúng tôi nghĩ thế. Bài phóng-sự đây (xem Phong-hóa từ số 36) toàn là thuật những sự thực, tại nơi mắt thấy, đã xảy ra ở Hanoi, chứ không phải những truyện bịa-dặt - Phong-hóa sẽ hết sức làm cho các độc-giả biết rõ những cái khổ-sự, đau đớn của một hạng người xã-hội vẫn khinh bỉ, mà họ chỉ là 'đáng thương...')

Tôi thấy các cô còn trong-sạch, không nở lòng nào dám đem hai ba đồng bạc đổi lấy thân cô, đổi lấy tấm lòng trinh-tiết, mà cái xã-hội lễ-nghĩa này đã vin lấy để bắt buộc cô xuống đời phải dẫn lòng hầu hạ người chồng có không muốn. Nhưng các cô sắp-sửa bước vào cái nghề khôn-nạn, sắp-sửa bị các mẹ đầu đim xuống những chỗ như bàn đề đổi lấy đồng tiền. Mà cô nào đã biết đến chị Tư, thì không còn mong thoát được cái thân ra nữa. Dù thế nào mặc lòng, chị Tư không bao giờ chịu nhả mỗi... một cô con gái còn trinh đối với chị là một cái môi cao giá. Cái tàn ấy, chị sẽ bán được từ một chục bạc trở lên đến hai chục bạc, có khi hơn nữa. Những khách làng chơi làm của, nhất là những người «khách» thật họ ao-ước người con gái tàn, đầu đất bao nhiêu cũng không tiếc. Họ tin rằng được nhiều gái tàn sẽ phát tài, làm ăn thịnh-vượng.

Cái tin khôn-nạn, già-man ấy, đã khiến chị Tư mảy-mò về tận thôn-quê, đem những lời đường mật thò thè bên tai những gái bị ép duyên để rủ-rẻ ra tỉnh. Nào làm ăn chỗ này, buôn bán chỗ nọ, chị đem hết cái hào-nhoàng phong-lưu ở tỉnh, để siêu lòng người gái quê đại đột. Rồi chị đi bắt ra tỉnh, một đêm kia, chị bán cô lấy chục đồng, rồi phò mặc cô họ-vợ ở tỉnh lạ, nếu có không chịu ở nhà chị theo nghề.

Mà khôn-nạn trong một chục, hai chục ấy, chị cho cô được bao nhiêu? Bốn hào, năm hào! Ấy là chị rộng lượng đấy, chứ nhiều khi chị lại còn đánh đập, chửi rủa đến điều. Chị lại còn bắt làm phận tôi-dời, hầu hạ trong nhà chị, đợi đến khi chị bắt ra tiếp khách chơi đêm.

Ở nhà chị, cứ một tuần, hai tuần, lại có một cô gái quê trốn nhà ra chịu cái nỗi đau đớn ấy. Khắp cả Hanoi và từ xưa đến nay, đã biết bao nhiêu gái quê bị lừa, bị khổ, rồi làm cho đội bán dâm mỗi ngày một tăng thêm?

Mà một trăm cô trốn quê ra tỉnh, thì một trăm cô đều chịu chung cái số-phận ấy cả. Tại sao, tại sao ở trong những lũy tre kia, các bà mẹ, bác, chú, anh, em, đã biết câu «Ép đầu, ép mở, ai nữ ép duyên», còn

ép-đuồng các cô lấy người chồng mà các cô không muốn?

Cái cảnh sinh-hoạt ở tỉnh-thành vẫn làm lừa mắt người ở vùng quê. Cái tiếng gọi của tỉnh-thành có một cái mãnh-lực vô cùng, nếu không có gì giữ người dân-quê lại cặm-cui trên cánh đồng lầy. Một cô con gái muốn bỏ chồng, mà không dám bỏ, muốn tránh sự ép duyên mà không được, thì cô còn tiếc gì mảnh đất quê mà không trốn ra đi?



Người ta gọi thế những cô con gái nhà quê lạc ra tỉnh, ngỡ-ngần và tốt như một con bò non vậy. Không có một cái tên nào trong các tiếng lóng của khách chơi đêm đúng hơn và có ý vị hơn cái tên «bò lạc» để chỉ bọn gái ấy, bở ngỡ, sợ hãi, thực là một cái môi ngon và rẻ và béo bở.

Đối với những gái ban đêm lão-luyện, đã thạo cả mọi việc, người đi chơi cần phải giữ mình để đề-phòng những cách lừa rồi quĩ-quyệt. Nhưng đối với hạng gái quê kẻ trên thì họ yên tâm lắm, yên tâm mà lơ-lửng, vì bọn đó ngoan-nguần, bảo sao nghe vậy, không nghe cũng không được, và là những người thực-thà, có thể lừa được. Nghĩa là sau khi đã bắt người ta chiều-chuộng đến điều, khách đi chơi có thể bỏ người ta đấy, mà không phải mất xu nào, hay là có cho

bao nhiêu cũng là tùy mình.

Sau những ngày hội ở các thôn-quê, ta thường thấy nhiều cô gái quê lẻo-đẻo theo chân các cậu «công-tử» ra Hà-nội. Họ theo như thể lữ vi tin rằng ra đến tỉnh, họ sẽ được cúng người... yêu kết bạn trăm năm, được sung-sướng một đời, được vinh-diệu với làng xóm vì đã được làm vợ một thầy làm việc nhà nước.

Nhưng họ có biết đâu đến những cái nguy-hiểm sắp tới, đến những cái gái rồi người ta đem ra để hayên-diệu; họ có biết đâu rằng những người đã dụ-dè họ chỉ là những kẻ đi lừa: một buổi sáng kia, trong gian buồng một nhà sầm, ta sẽ thấy nhiều cô gái què sứt sùi khóc-lóc, vì khi tỉnh ngộ thì đã muộn quá rồi, chỉ còn thấy mình tro-trọi trước cái cười đắc-chí của anh hồi sầm nâng-nặng đời tiền.



Lúc bấy giờ mới là lúc chết. Dầu cô van lạy thế nào đi nữa, người hồi sầm cũng không bao giờ chịu thả cô ra thoát cái chỗ mà cô vì đã quá tin người bước vào. Cô không có tiền ư? Thế thì cô hãy cứ ở đây, ở đây rồi có cách cô sẽ kiếm ra tiền, cô sẽ đủ tiền trả nợ, đủ tiền tiêu dùng.

**Vợ lẽ nhà quê**  
Không kể cái hạng nói trên đó,

còn nhiều cô gái quê bị ép lấy lẽ người ở tỉnh, rồi sau nhiều cô cũng chịu cái cảnh-ngộ co-le ấy.

Nhiều người làm ăn ở Hà-nội, đến khi đứng tuổi mà lại phong-lưu, thường nghĩ ngay đến sự lấy một cô vợ lẽ nhà quê để... làm cảnh. Lấy nhau như thế mà có cưới xin hầu-hoai thì là một sự hiềm-lâm, phần nhiều là một việc mua bán mà thôi. Cái việc đưa cho bố mẹ cô con gái một số tiền, nhiều ít tùy cái nhan-sắc của cô, ta dù lấy cô con gái về hầu-hu, đầu cô có bằng lòng hay không cũng mặc. Cô con gái có khôn-nguần đến đâu cũng không sao chống cự nổi, bố mẹ và anh em họ háng có lúc nào cũng sẵn sóc luôn luôn bên cạnh, trước khi bắt cô về nhà chồng.

Tôi có biết một người khách quê lấy vợ lẽ nam. Có con gái mười tám, đôi mươi, trông cũng xinh xinh mà định giá có ba chục đồng. Đến ngày cưới, người ta bắt cô lên tỉnh, bắt cô ăn mặc quần áo mới, bắt cô phải đến nhà người khách, cô khóc lóc kêu trời kêu đất cũng chẳng có ai nghe, khi cô nhìn thấy người khách quê, ý hẳn cô nghĩ một người chồng như thế không đáng hưởng cái xuân-xanh của cô, nên cô tái phẫn, toan tự-tử. Người ta vội vàng giữ lấy cô, rồi sợ nhỡ ở nhà cô xảy ra việc gì chẳng, người ta đưa cô đến một nhà sầm, thuê một cái buồng rồi giết cô trong đó.

Đến tối, người khách khấp khiêng bước vào phòng, khóa cửa lại - sau một trận vật lộn lạng lẽ, - vì người ta đã dọa trước, nên cô không giấm kêu to, cô yếu dần, rồi đành chịu.

Cái đêm động phòng hoa-chức ấy, hẳn là một đêm đau đớn, nên mỗi khi cô nghĩ tới cô lại sụt-sùi than-thở: Nhưng có cũng không ở lâu với người Khách: cách ba tháng sau, cô bỏ nhà-trốn mất, rồi một đêm kia, người ta thấy cô ở nhà chị Tư, ăn mặc lối tỉnh mà má phảo, môi son.

(còn nữa)

**TRANG-KHANH và VIỆT-SINH**

**TOÀ - SOẠN VÀ TRỊ - SỰ**  
Số 1, Boulevard Carnot - Hanoi

FONDATEUR ET DIRECTEUR POLITIQUE :  
**NGUYỄN-XUÂN-MAI**

DIRECTEUR : **NGUYỄN-TƯỜNG-TAM**

DO  
**SOCIÉTÉ ANNAMITE D'ÉDITION ET DE PUBLICITÉ**  
XUẤT BẢN  
Nº 1, BOULEVARD CARNOT - HANOI  
(Annam xuất-bản cục)

**Kinh cáo độc-giả**  
Kể từ ngày 15 tháng 4, báo Phong-Hóa do Sociétés Annamite d'Édition et de Publicité xuất bản, còn ông Nguyễn-xuân-Mai vẫn đứng Chủ-nhiệm chính-trị và ông Nguyễn-tường-Tam Chủ-nhiệm như trước.

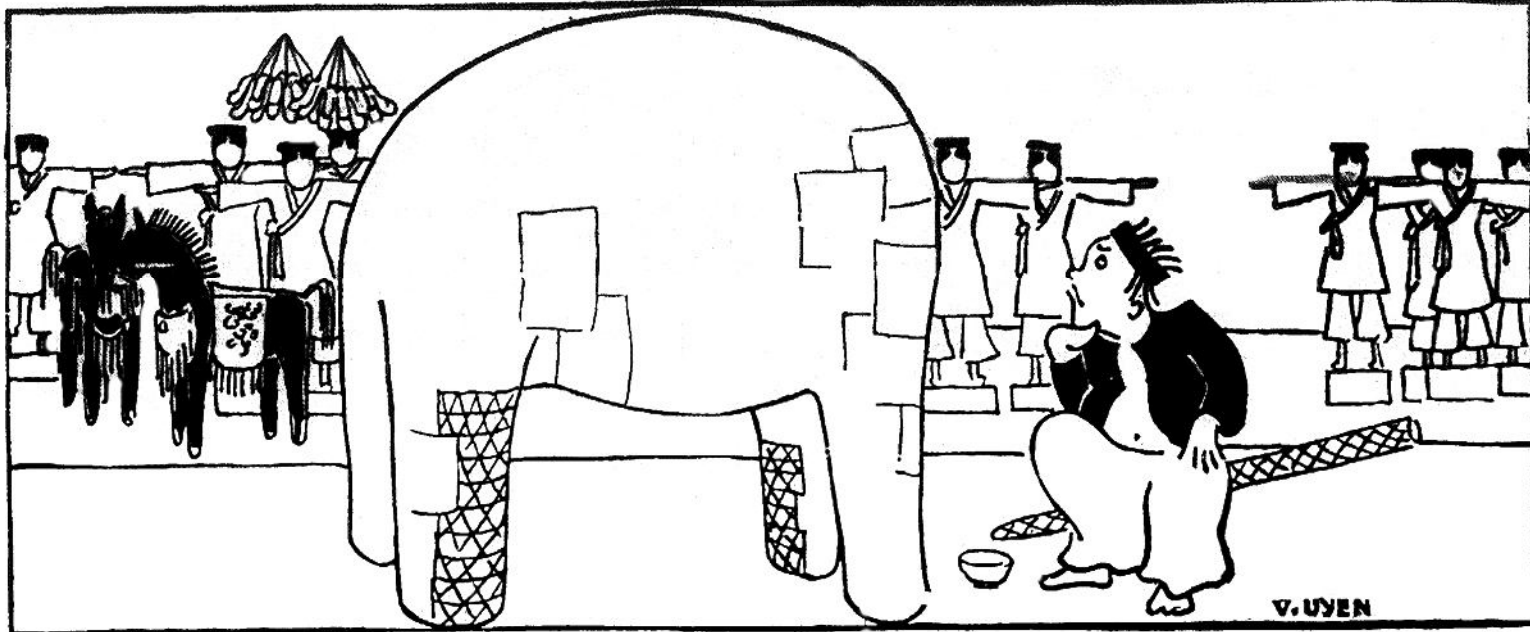
**PHONG-HÓA**

**GIÁ BẢO :**

	ĐANG-HOANG	NGOÀI-QUỐC
1 năm	3\$00	5\$00
6 tháng	1.60	2.60

QUẢN-LÝ : **PHẠM-HỮU-NINH**





Thợ mũ lập sư (lâm-bâm). — Thế này thì biết cầm cái đuôi về đằng nào ???...

# ...tù' nhỏ đến lớn..

### HÃY ĐỢI ĐÂY



Các ngài đã được hưởng cái lạc-thú đợi linh tiên ở các sở kho-bạc bao giờ chưa? Riêng về phần tôi, cứ mỗi lần tôi đến đây là mỗi lần tôi thán phục cách đối-dãi lễ-phép của các người làm việc.

Tôi đến sớm lắm. Cửa sở vừa hé mở, đã có mặt tôi rồi: trông thấy thấy loong-toong, tôi khom lưng chấp tay chào. Chẳng gì thấy cũng là người làm việc. Và nước ta xưa nay vẫn có tiếng là biết giữ lễ, chảnh nhẽ tôi lại làm mất cái tiếng tốt ấy.

Tôi khom lưng chấp tay chào. Không biết vì cái áo the tôi cũ và mốc hay vì sao mà tôi không thấy thấy ta đáp lễ lại.

Tôi bèn-lên rón-rén ngồi xuống đầu cái ghế dài, đợi. Các quan dần-dần tề-tụ đông đủ.

Quan nào cũng có vẻ phi-nộn như sau một giắc ngủ dầy. Tôi vẫn biết những lúc này tính người ta khoan-hòa hơn lúc khác, nên khi quan phán tôi — quan nào cũng vậy — ngồi xuống ghế, tôi vội đứng lên, lại gần lấy nụ cười chào ngài.

— Cái gì mà rồi lên thế, hãy đợi đấy. Câu nói sáng làm cho nụ cười của tôi không sao nở ra được.

Nhìn lên đồng-hồ đúng tám giờ.

Bụng báo dạ:  
— Nhà nước nghĩ cũng chu-đáo lắm. Các sở có mở cửa từ 7 giờ rưỡi thì đến tám, chín giờ, các quan mới bắt đầu làm việc, chứ nếu tám giờ mới mở cửa thì các quan đến sở, ngồi hút tàn thuốc lá rồi về thì vừa.

Ngồi đợi hơn nửa giờ vẫn không thấy quan phán ngài gọi đến mình đành cố bạo đến gần:

Quan phán ngài đương viết giờ bức thư cho tỉnh-nhân thì phải, ngài không trả lời. Một lúc lâu mới thấy ngài ngừng đầu lên:

— Cái gì, đưa đây người ta làm cho.

Kể cũng lạ. Mình đến linh tiên, chứ nào có đến nhờ vả gì quan đâu, mà bộ dạng quan như ông Hoàng Bô-thi cho kẻ khố. Nếu ngồi mà nghĩ lần-thần, có lẽ mình, mình lại làm ông chủ của quan cơ đấy. Không ư? Lương các quan không trông vào tiền thuế mình đóng thì còn trông vào đâu.

— Kỳ vào đây!

Quyển sổ lương vút lên trên bàn. Mình quên mất cả địa-vị ông chủ, vội cầm bút. Loay-hoay chưa biết ký vào đâu, đã được nghe tiếng quan gắt.

— Đờ ngu, một chữ ký mà cũng không biết!

Bây giờ mình mới hay rằng không biết ký là ngu-ngốc. Cũng là nhờ quan dạy khôn cho đấy.

Về khoa-lễ-phép, chắc là quansành lắm.

Nào đã xong đâu. Lấy chữ rồi còn phải sang ghi-sé.

Trước ghi-sé đã có ba, bốn người đứng đợi. Giấy má, thẻ căn-cước xếp sẵn cả trên bàn. Tôi cũng theo họ, kiên tâm đứng nhìn cái quạt máy quay, đợi đến lượt mình.

Còn ông Phán? Ông hình như không nhìn thấy chúng tôi, tuy ông cũng có hai mắt như người thường. Chắc ông cho chúng tôi thân-thế bằng thủy-tinh hân. Ông, mồm ngậm thuốc lá, ứng-dung nói chuyện với một ông ở phòng

bên cạnh. Hết truyện người đến truyện nhà, dăm-thăm mạn-mà hơn câu truyện các bà nhiều.

Bụng báo dạ, chỉ thiếu truyện con chó, con mèo là các ông không kể mà thôi.

Tôi vừa chợt nghĩ thế, đã thấy hai ông hỏi nhau:

— Hôm nọ đi săn vui nhì, à, còn con chó săn của bác hôm nọ mất, bây giờ đã khôi chưa?

Cũng hay, nếu mình đi linh tiên vài lần nữa, chắc sẽ được biết con chó săn ấy có mấy cái lông mép.



Chỉ tiếc rằng chỗ này không phải là phòng tiếp khách mà mình đến đây không phải là đến nghe những câu truyện lý-thú của các ông.

Nhưng cũng may đến truyện con chó là hết truyện.

TỮ-LY

## NÓI BUÔNG

Người ta bảo: Thân con gái như hạt mưa sa...

Đó là cái thuyết cổ hủ của những ông búi tóc cả hành từ mấy nghìn năm về trước. Nó còn lần khất đến nay, in vào óc những hàng ngư-dân rồi phát ra câu than: hạt vào đây giếng, hạt sa ruộng lầy.

Vô phúc sinh ra làm kiếp đàn-bà... thì, gặp sao hay vậy, còn nói được chi.

Bữa trước tôi đến thăm người bạn ở thành Nam, truyện chưa tàn điệu thuốc, chưa cạn âm chén, bạn cố bắt vành tai nghe truyện cổ chủ nhà trên gác vừa chào tôi:

— Đây khách thương tâm, 19 cái zướn hồ-hớ phải ôm chân một anh trợ-phủ tuổi đã năm mươi, ngày đêm cái gối đầu của cô chỉ thấm dầy những nước mắt, than cho số phận hăm-hiu; mà cái dây nhà 12 chiếc ở phố này của riêng cô, chẳng thể yên-ủi lòng có khi đời sống.

Thế thì có buồn, nhưng cha mẹ có vui — vui hếch miệng cười với tòa nhà su, với kết bạc dầy.

Con trẻ nó khóc chán rồi phải nín, cái bánh ngon, chiếc kẹo ngọt nhét vào miệng rồi cũng im.

Rồi một, hai năm, cái thì giờ qua bất bước có phải dễ. Năm, tháng cứ đi, nỗi thương đau không còn nước mắt đau mà khóc vì tuổi đã già.

Nheo con mắt nhìn vào cửa nhẹ có, họ bây giờ mới cười sòa:

— Tưởng thế nào, thế cũng xong!

Chẳng xong thì sao, cái xích gia-dinh, phong-tục nó đủ khóa cổ, phải ngồi im tít đấy.

Rồi năm, tháng cứ đi, rồi còn sao nữa, thôi ời! tôi rồi còn thấy vô số chị em lần lượt xuống ruộng lầy, bới giếng khơi ít khi gặp được.

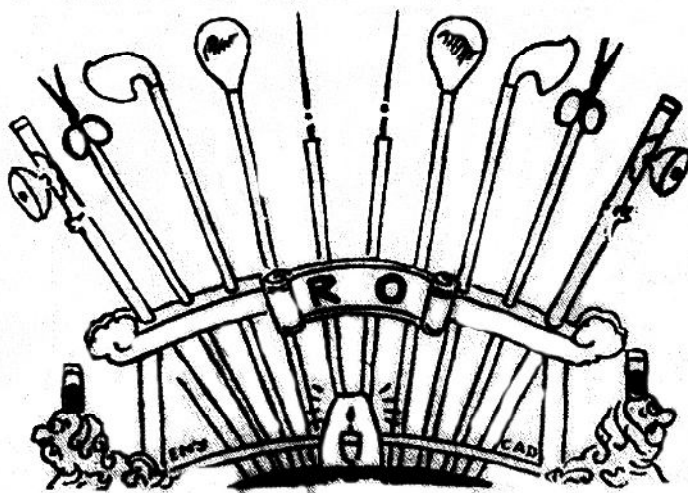
Đấy, ngắm mà xem.

TRƯỜNG-QUẢN

### Kính cáo độc-giá

Các bạn ở xa muốn trả tiền báo thì xin gửi ngân-phiếu hay tem về thẳng nhà báo. Những người có giấy của nhà báo chỉ có quyền đi cơ-động, không có quyền thu tiền, vậy bạn nào giao tiền cho những người ấy, sau có sự ra sự gì, bản-báo không chịu trách-nhiệm. Các bạn có viết thư hay gửi ngân-phiếu về nhà báo xin để tên và chỗ ở cho rõ ràng để tiện việc vào sổ.

PHONG-HÓA





**Bạch-nhạn hỏi :**  
 "Thiếu-niên thất chỉ phải làm sao mà  
 lập chí?  
 Đời kinh-tế, càng ngày càng kinh-tế.  
 Chẳng có nghề hèn, nhưng có nghề  
 linh sao?"

**Thưa rằng:**  
 Ban thanh-niên vì thực có tài cao,  
 Thời quýt chẳng khi nào ngồi bộp  
 bung.  
 Sách có chữ: hữu tài tất hữu dụng,  
 Chang dịp này, dịp khác cũng thành  
 công.

Chỉ những phường học dở, chỉ ngông,  
 Bộ óc nát mới lòng-bông vô sở cứ.  
 Được mảnh bằng, biết dăm ba chữ,  
 Đã ra tuồng tự phụ gớm-ghe.  
 Trời đất sinh ra chân vại nghệ,  
 Chỗ biu mỏ, mà chế rằng: dở!  
 Phi « già già » bất thành quân-lữ,  
 Chuông hư-danh là thời tự đời xưa.  
 Đành nằm mêo nghĩ vẫn nghĩ vơ;  
 Sinh phần chí, cho đời là vô vị.  
 Tự mình tại hăm mình vào nước bi,  
 Để bệnh đa sầu tiêu nhưê khi nam-nhi.  
 Mình làm mình trách xã-hội mà chi!  
 Than với khóc sầu bi càng vô ích.  
 Đời kinh-tế dang hời quân-bách,  
 Nạn khủng-hoang nào phải ách riêng ai.  
 Đã có làm, có chi, có tài,  
 Thiếu gì cách sinh-nhai trong muôn  
 nghiệp.

Chưa biết ư? Học thời khắc biết!  
 Không thể ư? Mãi-miết tất nên!  
 Không nổi ư? Thời cơ cổ lên,  
 Ra tay thử một phen cho biết sức.  
 Thất bại ư? Chớ đem lòng phẫn ưc.

Thưa keo này còn xuất lục keo sau.  
 Cái chuông hư-danh, cái não, cái sấu,  
 Đem vứt quách, đào sâu, chôn kỹ!  
**Nên nhớ câu:** « Mọi nghề đều quý,  
 Có người hèn chẳng có nghề chi hèn »  
 Bề dơi chèo dùng-dinh một con thuyền,  
 Con sóng gió càng nên vững lái.  
**Hèn Lạc** no một khi đã lời,  
 Cảnh đời kia bao xiết nỗi thú vui.

Mỗi lòng gọi có mấy lời,  
 Trả lời Bạch-Nhạn một bài làm duyên.  
**TRẦN-KIẾN-MỸ và TỬ-MŨ**

**Nghị định mới,**

Làng say ắt hẳn miêng rên :  
 Có tờ nghị-định, Toàn-quyền sức ra!  
 Quyền nẫu rượu, trả lại ta,  
 Tờ nay ta uống rượu ta thỏa lòng.  
 Anh em hỡi! giống Lạc-Hồng,  
 Say-sưa mới chính con Rồng, cháu Tiên.  
 Kia ông Khắc-Hiếu, Trích-tiên,  
 Tiếng-lâm liêng-lấy khắp miền Bắc Nam.  
 Lòng-danh, phú quý chẳng hơn,  
 Chỗ ham hũ rượu với nắm thì cây!  
 Dở, hay kể truyện đống tày,  
 Sớm chiều chuốc chén, tháng ngày bỏ qua.  
 Đã sinh làm kiếp người ta,  
 Có say-sưa mới đáng là nam-nhi.  
 Những phường tục-tử xa chi,  
 Kêu cầu « nam vô tửu, kỳ vô phong ».  
 Ai cớ học lấy làm lòng.  
 Tự nhiên nói giống Lạc-Hồng yên vui.

**ĐĂNG-CAO**

**...CUỘC THI KÉN VỢ...**

Từ-Ly có hẹn sẽ tặng cho bạn nào  
 có bài kén vợ hay nhất người tuyệt-  
 thế giai-nhà « Tóc mây mắt phượng  
 mây ngài... » Từ-Ly mở báo ra ngắm  
 đi, ngắm lại cái tranh người con gái  
 tuyệt-thế ấy, rồi không dám tặng cho  
 ai cả.

Và lại bài nào cũng hay cả, không  
 lẽ tặng bạn này cái mắt phượng, bạn  
 kia cái mây ngài, coi không tiện.  
 Đành để đấy, lúc buồn ta ngắm chung  
 con người đẹp thì cũng khuấy-khỏa  
 được nỗi uất-ức, kén hoài mà không  
 được vợ.

**Số 28**

Trước kia tôi cũng ao-ước lấy  
 vợ lắm - Nhưng đã bao nhiêu lần  
 cộng-phu mà thất vọng, nên tôi từ  
 đấy dăm ra sợ, hễ cứ nghe nói  
 đến lấy vợ là tôi kinh-hoảng.

Gần đây tôi có hai chị em có  
 con gái kén chồng. Hai cô là con  
 một nhà quyền thế ở vùng ấy, tuy  
 rằng nhà cũng nghèo, không có gì.  
 Lần thứ nhất, u tôi đưa tôi đến  
 xem mặt. Nhưng hai cô tôi không  
 được xem, nhưng khi về, được ông  
 bố hai cô em tặng mắt:

— Trông con mẹ ấy đặc nhà-quê,  
 còn anh kia thì lù-dù như đứa  
 học trò quên. Không biết đã đỗ đạt  
 gì chưa?

Tôi nghĩ ừc, về học thi đỗ bằng  
 Tốt-nghiệp và bắt u tôi phải ăn  
 mặc tỉnh.

Đến lần thứ hai, lại đến lượt  
 bà mẹ hai cô em riêu:

— Rõ ra nhà quê tập ăn mặc  
 tỉnh! Còn anh kia mới Tốt-nghiệp  
 thì đã thắm vào đầu: 25 đồng bạc  
 lương là hết sức.

Tôi lại ừc nữa - Từ đó bắt u  
 tôi phải ở nhà, không được đi đâu.  
 Còn tôi có học đỗ bằng Thành-  
 chung. Rồi lại lần đến, nhưng chỉ  
 dám đi có một mình. Phen này  
 chắc được!

Ai ngờ mặt hai cô vẫn chưa được  
 xem, lại gặp ngay bà cô lên giọng:

— Anh tưởng đồ Đít-lôm thì đã  
 ăn ai? Hai em nó đấy, tuy làm ăn  
 ở nhà-quê, nhưng hai anh họ chúng  
 nó thì làm Tham-biện, chú chúng nó  
 thì làm Đốc-tờ, mà cháu ngoài  
 thì sang Tây - chứ có kém gì đâu!

Tôi nghe xong toát cả mồ-hôi, suýt  
 nữa thì ngã đi. Nhưng sau nghĩ  
 bụng, mình đi lấy vợ thì chỉ cốt

biết người con gái, còn họ-hàng  
 thì mình có lấy đâu mà cầu. Lên  
 Hanoi xin được vào làm phủ Toàn-  
 quyền, tôi lại đến - lần này là  
 lần thứ ba - nhất định là đến gặp  
 mặt hai cô để xem tình-y thế nào.  
 Quả nhiên trời cũng chiều lòng.  
 Đến nơi thì ra cả nhà họ ăn nấp  
 đầu cả, tôi gặp hai cô, toan cất  
 tiếng chào thì một cô bflu mỗi quát:

— Cái bác lần-khàn này rõ không  
 biết rơ! Đến đây định làm gì?

Tôi sợ hãi cảm cô chạy mát.

Thế là từ đấy tôi không dám  
 nghĩ đến hai cô nữa. Mà từ đấy  
 đến nay, kể đã có hơn 10 năm,  
 hai cô ấy vẫn còn kén, vẫn chưa  
 chịu lấy ai.

**Số 24**

Đã ngót chín mươi năm nay,  
 tôi còn nhớ mãi, hôm hai mươi  
 tám tháng giêng, tôi sắp cưới vợ,  
 song về sau chỉ vì họ nhà gái  
 không theo đúng cái chương-trình  
 kén vợ của tôi, thành ra nhỡ việc.  
 Mà đến bây giờ, tôi hầy còn mang  
 tiếng kén vợ. Khốn nạn, nào có  
 gì đâu:

Họ nhà gái xin 200\$00, nhưng  
 tôi mới chạy được 24\$00, còn thiếu  
 bao nhiêu tôi xin làm giấy linh-  
 canh, 5 sào ruộng giáp cây đa ngô  
 chùa, nhưng ông bố vợ tôi khải  
 quá mà tôi cũng dám khờn.

Vi thế, tôi chưa có vợ, vì thế  
 nên tôi phải kén vợ.

Cô nào bằng lòng lấy tôi, xin  
 màu mau làm đơn hay viết giấy  
 lại. Đơn phải viết bằng giấy tin-chí,  
 một cái giấy khai-sinh, một cái giấy  
 hạnh-kiểm, hai cái ảnh 4x6. Có  
 điều cần nhất là phải ký tên và  
 chỗ ở cho rõ-ràng để tiện việc  
 vào sổ, hẹn đến hết năm tày là  
 hết hạn.

**ĐĂNG-GIANG**

**A gặp B**

A. - Bác này diện đồ quá chừng.  
 Sơ mi (chamis) chất cổ ngực lưng rộng thưa.  
 B. - Giống như lối áo ngày xưa.  
 Vì may thợ vụng cái hờa biết sao.  
 A. - Thân sơ-mi có ra nào.  
 Mười lăm hàng Gao (1) đã bao tiếng đồn.  
 B. - Ngắm áo bác với cổ cưa,  
 Nói hay may khéo làm tôn vẻ người.  
 Ng-Rang T. Q. Minh  
 No 15, Phố Hàng Gao, gần chợ Hồng-Xuân



Hình trên đây là toàn-ban đão, kén, của gành hát Trần-Dất, hiện đang biểu bà con  
 ngoài Bắc những buổi hát đặc-biệt tại rạp Văn-Minh-Hệ-Viện, phố hàng bạc Hanoi.  
 Đầu chữ T. - Đão Phùng-Há (ở giữa), bên phải Phùng-Há: đão Năm-Nhỏ và Có-Bà  
 bên trái Phùng-Há: đão Tư-Sang và Ba-Huì.  
 Đầu chữ Đ. - Những vai kép nhất; từ trái sang phải: Năm-Châu, Tư-Chốt, Tư-Út,  
 và Ba-Cương. v. v.



Tết năm nay các  
 ngài dùng giày gì?

**Giày Kim-Thời**

Marque, dessin et modèle déposés

Kiểu rất đẹp, mũi lạng Hoa-kỳ  
 rất tốt, đế cao-xu đen, đúc ở  
 bên Pháp, đi bền gấp bốn lần  
 đế da hay đế crepe, không  
 trượt và toẹt ra như đế crepe,  
 trông đẹp và nhẹ như đế da,  
 đi mưa không ngấm nước.  
 Giá rất hạ.

Bán buôn và bán lẻ:  
**VẠN-TOÀN**  
 95, Phố Hàng Đào, 95  
 HANOI



# TU' CAO...

PHONG DAO MỚI

Anh đỡ gàn.

Phố kia có một anh chàng,  
Là anh đỡ Ngốc, vương gàn gồm ghê!  
Tủ-tài thì trượt trờ về,  
Văn-chương, chữ nghĩa bẽ bẽ mà  
[kinh!]

Lòe đời một lọ la-linh,  
Một bầu hi-lạp, một giảnh ăng-lê.  
Bữa thường cơm hăm, cơm khê,  
Nền ngao-ngán nổi, mà ché-chán đời,  
Năm kia trêu gái tân-thời,  
Bị hai cái tát kêu trời răng oan.  
Vi đem vào sổ kỷ-quan,  
Thời treo giải nhất chi nhường cho ai.  
TỬ-MỞ

Đâu cũng vậy

Bên Nhật-bản có cuộc tranh cử  
nghị-viên thành-phố ở Omori. Bốn  
người được trúng-cử... vì không có  
ai ra tranh. Nhưng ngày bốn ông vui  
về lại hóa ra ngày các ông âu-sầu  
bước vào khám: các ông bị truy-tố  
về tội cho mỗi người tranh cử 3.000  
đồng để họ thôi không ra tranh nữa.

Ngay ở Đông-kinh, về việc bầu-cử  
hội-đồng thành-phố, có đến 80 người  
bị truy-tố về việc mua vé từ một  
viên đến 30 viên một vé.

Ấy, nước ta có kém gì nước Nhật  
đâu! Có phải không, các ông nghị nhà?

Nước Nhật có những việc trâng-cử  
không chánh-đáng, nước ta cũng có  
những việc đấ-cử không chánh-đáng,  
vậy thì nước Nhật văn-minh, nước ta  
cũng văn-minh. Lý-luận lắm!  
Nhưng than ôi! Ta với Nhật giống  
nhau chỉ có thế!

Tuyên cử nghị-viên thành phố  
Saigon

Ở bên Nhật có cuộc bầu-cử hội-  
đồng thành-phố ở Omori và ở Đông-  
kinh. Nhân đó sẩy ra vụ mua thăm,  
bán thăm...

Ở Saigon, hiện giờ cũng có cuộc  
bầu-cử hội-đồng thành phố. Nhân đó  
rời sẩy ra vụ gì? Chưa biết rõ-nhưng  
ta cũng đủ biết rồi. Chắc không giống  
cuộc tuyên-cử của người Nhật, cũng  
phải giống cuộc tuyên-cử viện dân-  
biểu vừa rồi.

Mà giống thật. Ở ngoài ta, ông Hà-  
văn-Độc tổ-chức một cuộc diễn-thuyết  
náo-nhiệt, thì trong Nam cũng có tổ-  
chức cuộc diễn-thuyết hùng-hồn. Rồi  
cũng tuyên-bố chương-trình, rồi cũng...  
có làm cho vừa lòng cử-tri, gì cũng  
không từ.

Có một điều khác ngoài ta, là họ  
đi ứng-cử từng « tụi » một: mỗi số  
một chương-trình, không khác gì các  
nước văn-minh... như Nhật-bản chẳng  
hạn; số ông Nguyễn-dinh-Tự, số lao-



Chú xe đăm ma — Băm ông có hạng 100\$. 50\$. 30\$. Rẻ nhất là 10\$.  
Còn người sắp chết — 10\$ đắt quá, không đi được — Ông tìm cho cái xe rẻ hơn.  
Người hấp hối (giận) — Thế may bắt tao đi đắt à!

## ...DEN THAP

động của ông Nguyễn-văn-Tạo... ấy là  
không kể những cô-dộc, nghĩa là những  
ông đi riêng một mình không có phe  
mà cũng không có chương-trình.

Rồi đây dân thành-phố Saigon tha-  
hồ mà chọn. Chọn được ông nào cũng  
vậy, vì ông nào cũng thiết-tha hồ lớn  
rằng một lòng vì nghĩa-vụ, vì dân, vì  
nước..., không khác gì các ông tướng  
Tầu Thang-ngọc-Lân, Trương-học-  
Lương tuyên bố thể chết kháng Nhật.  
Ông nào cũng thiết-tha, cơ-hở nước  
mắt, nước mũi rơi vãi xuống như  
mưa.

Khéo không nước mắt chảy xuống  
làm lụt mắt cả Saigon đấy!

Báo Đông-Pháp với vợ chồng  
ông Từ-sơn

Vợ chồng không yêu nhau nữa là  
một sự thường. Vì chồng đánh đập  
rồi đem nhau ra cửa công là một  
sự thường.

Có một sự lạ, là báo Đông-Pháp lại  
cho sự đó là một sự lạ. Lạ hơn nữa  
là báo ấy lại lên mặt mô-phạm dạy  
nhà mô-phạm.

Nguyễn vợ chồng ông Từ-sơn — cả  
hai vợ chồng đều làm giáo học — đánh

đập nhau thế nào không biết, — mà  
cũng không phải là truyện mình nên  
biết, rồi đem nhau đến tòa, rồi lại  
hoà với nhau.

Có thể thời mà báo Đông-Pháp có  
lời hai ông bà lên cột báo cho được  
Thế rồi đùng-đùng, nổi tam-bành lên  
chưa rõ đầu cuối câu truyện, cũng  
có buộc cho người ta là « hợm » không  
biết trọng danh-dự của chồng « đem  
bêu chồng ở chốn pháp-luật », rồi lại  
đem luật ra giảng, nào « bôn-phận đàn  
bà » là « xuất-giá tông phu », chồng  
quá nóng mà đánh mắng cũng không  
được « để ra đi kiện chồng ».

Quái chưa! Đạo-đức vậy thay báo  
Đông-Pháp! Chồng đánh vợ, vợ có  
quyền bỏ, truyện vợ chồng người ta  
người biết nghĩ ai cũng mặc người ta

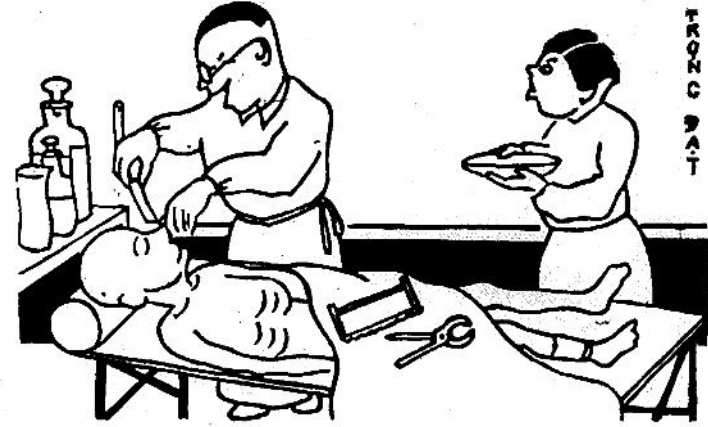
Khốn nhưng lại có báo Đông-Pháp  
Phải, chỉ có báo có học-vấn, có  
giáo-dục như báo Đông-Pháp mới đem  
đời tư người ta ra mà bàn, rồi thông  
trách bà Từ-sơn đi kiện chồng, vì  
chồng đánh...

Theo báo ấy, thì người đàn-bà nào  
đi kiện chồng là vô giáo-dục, vô học-  
vấn cả.

Cũng may là ở đời còn nhiều người  
biết nghĩ.

TỬ-LY

### Đừng thử thê



Thầy thuốc — Trước khi cưa chân, mình thử cắt mũi thẳng cha này xem nó  
còn biết đau nữa không, hay đã mê đặc rồi!

LÀ NGÀY TỜ  
**SAIGON NHẬT-BÁO**  
ra mắt quốc-dân thê cho  
« SÀI-THÀNH »  
CHỖ Ở:  
N° 39, Rue Colonel Grimaud Saigon  
GIÁ BÁO:

3 tháng.	3.50
6 tháng.	6.50
1 năm.	12.00

Ai muốn rõ việc Saigon nên xem  
tờ « SAIGON »

TRUỆ HO  
PULMOGEN  
0 70  
1 CHAI

HỮU THỰC TẬP  
VỤ ĐỒ THIN  
27-37-29 MỞ 20

RƯỢU BƠ  
VİN  
SUPER TONIQUE  
HAU BỒ

## Truyện chó chết

Cứ nghe họ phàn-nàn rằng: «luôn luôn phải đọc những tin chó chết phơi trên các mặt báo hàng ngày».

Tin chó chết đây không phải là tin con chó chết đâu.

Chỉ là những tin không có quan hệ gì mà thôi.

Thí dụ: như cái tin vợ chồng ông Từ-sơn đăng lên báo Đông Pháp mấy hôm nay: đó cũng là một cái tin chó chết.

Cái tin chó chết ấy giá báo Đ.P. đăng một kỳ, độc giả cũng đã lấy làm khó chịu.

Thế mà còn nhai đi nhai lại n.ãi kéo lòng thông mỗi kỳ đến gần cội báo thì có làm khổ tai, trướng mắt người ta không cho chớ!

Và truyện riêng nhà người ta, có can dự gì đến độc giả.

Chồng người ta xử tệ với người ta, hay vợ người ta dẫu đơn kiện chồng người ta thì mặc vợ chồng nhà người ta. Những tin vợ chồng cãi nhau như thế, ai đem đăng cả lên mặt báo thì báo tất phải giẫy lằm!

Nhưng lạ nhất là lời nghị luận của Đ. P.:

«Chồng đánh vợ mà vợ đi kiện là vô học-thức, vô giáo-dục!»

Truyện đã chó chết!

Mà lời nghị luận lại gà mờ.

## Lại phải nói đến ông Hif-Đinh

Luôn mấy kỳ nay, ông Hif-Đinh có ý nói kháy Nhị-Linh. Nhưng rõ ông cũng quá giữ gìn! Cùng bạn làng văn Hải-Đam với nhau thì cứ gọi rõ ngay tên nhau ra có được không? Hay ông lại sợ Nhị-Linh cười rằng viết văn quảng-cáo?

Không! Nói đến tên nhau khi cùng nhau bàn-bạc không phải làm quảng-cáo cho nhau đâu, mà ông vội lo. Chính cái câu nói thăm của ông—sao lại nói thăm—mới thực là một câu văn khôi-hài quảng-cáo, Xiu trích câu ấy ra sau đây:

Một là quên không nhớ tên sách, hai là nhớ mà không dám nói, sợ

lại báo hay rao hàng (xin hiểu ngầm: sợ Nhị-Linh bảo.....)

Vậy xin nói thăm: hình như ở sách: «Mạnh-Tử quốc-văn giải-thích». Một là quên không nhớ thì tất là không nhớ.

Hai là nhớ mà không dám nói thì cứ im, ai bảo sao.

Nhưng sao lại còn nói?

Mà có nói thì cứ nói to-tát là: chữ sách Mạnh-Tử có được không, can chi phải nói thăm rằng: hình như ở sách «Mạnh-Tử quốc-văn giải-thích».

Thế chẳng phải là văn quảng-cáo là văn gì?

Là một ông tú nhỏ mà quên chữ sách đến nỗi phải nói hình như đã dăng chề.

Lại câu văn chữ nhỏ mà báo trích ở quyển Mạnh-Tử quốc-văn giải-thích thì thực không thể tha-thứ được!

## Ông Hif-Đinh gầy hay béo?

Ông Hif-Đinh lại nói: Tiếng cười người gầy «hi hi hi...» mà tiếng cười người béo, bao giờ cũng «hi hi hi...» chỉ khác nhau một dăng dẫu huyền và một dăng dẫu nặng vậy.

Vậy thì ông Hif-Đinh gầy hay béo? Nhị-Linh không quen ông Hif-Đinh, chưa gặp ông Hif-Đinh, lại muốn đoán xem ông gầy hay béo.

Nếu tên ông là Hi-Đinh thì tất ông gầy.

Nếu tên ông là Hif-Đinh thì chắc ông béo.

Nhưng: tên ông không là Hi-Đinh mà cũng không là Hif-Đinh lại là Hif-Đinh.

Hi hi thì tất gầy, hi hi thì tất béo, nhưng ông lại Hif-Hif! thì đến thánh cũng không đoán ra được là ông gầy hay béo,

## Ông cụ non

Ít lâu nay các bác đua nhau bàn xuống về vấn-đề già, trẻ. Những ai viết những gì thì không

# Phụ-nữ và kinh tế

«Đáp lời chị Nhất-văn»

Chị Thu-Linh:

Góp một vài ý-kiến, tôi xin đỡ lời chị hàn cùng chị Nhất-Văn, chị lượng thứ.

Phụ-nữ xưa nay vẫn được mọi người lạng cho cái huy-hiệu là giống yếu, giống yếu hình như chị em hân-hạnh mà nhận câu đó lắm, suốt ngày quanh-quần trong nhà nấu cơm, vá áo, trông con, tháng-tháng trông lương chồng để chi-tiêu mọi việc, đó cái thiên-chức của chị em là vậy, bần-phần chị em chỉ có thể, còn ra ngoài xã-hội, tiến-hóa ư? Mặc!

Cứ điem-tính ở trong nhà giữ chặt lấy cái khuôn-khổ tập-tục xưa, mà ước giải-phóng, mong bình-quyền, mà than phiền sao ta lại đi sau, bước chậm, đó cái lối tiến-hóa «mềm» của chị em nhà Nam là vậy.

Kỳ trước đây, chị Thu-Linh có bàn các chị em, ai có đủ năng lực mưu sinh ngoài xã-hội thì cứ mạnh-bạo quả-quyết mà tiến ra, việc gia-đình ta mượn người thay đỡ. Nhưng chị Nhất-Văn không muốn thế, cho ý tưởng chị Thu-Linh là ngày-ngó, chẳng đáng đem ra bàn-luận trên mặt báo, chị e rằng những ý tưởng ngày-ngó đó sẽ diu-dắt chị em đi nhảm đường.

Chị Nhất-Văn: óc cái cái thiên-tính của người đàn bà là nông-nội, yếu-duối, chỉ nên coi-sóc công việc trong

nhà. Chỉ nhớ tới một lời bàn của ông bạn trẻ Nguyễn-tiến-Lãng. Ông ấy đại-khải phàn-nàn rằng:

«Annam không có (hiếu-niên). Xác-dáng thay lời nói ấy!

Vì chính ông Lãng năm nay mới chưa đầy 25 tuổi mà đã già lụ-khu.

Độc-giả không tin, hãy ngắm-nga cái giới-thiện sau này của ông Lãng:

«Vì cái can-dâm ấy, tôi sẵn lòng khen cho nhà sáng lập Quảng-cáo báo và giới-thiệu mấy lời này».

Bệ vệ không? Giọng ông cụ chưa!

nhà, vậy chị chẳng trông chị em các nước văn-minh người làm Trang-sư, quan Tòa, làm Nghi-trưởng, cầm máy bay sao? Hay các chị đó là những người bất-thường, đã vượt hẳn cái lễ thói của tạo-hóa, tới thì tôi không cho là thế, đó chỉ do cái lẽ tiến-hóa tự nhiên vì họ được trực-tiếp với cái văn-hóa mới, hoàn cảnh họ cũng được rộng-rãi, nên họ bước mau.

Nếu báo chị em đi làm, công việc trong gia-đình không được gọn-giẽ con cái không ai dạy-dỗ trông nom thì không dám nói dẫu xa, ta cứ trông thẳng vào mấy gia-đình của các bà giáo, bà đờ, hiện thời ở xã-hội ta, để trong gia-đình của mấy chị đó đều lộn-sộn và con cái lếu-láo cả ư?

Vả lại đi làm có phải đi biệt xa hẳn đâu, những thì giờ nghỉ ở sở về, ta có thể hồi-han công việc của tôi tớ, săn-sóc đến con cái và dẫu dờ công việc cho họ làm khi ta vắng mặt. Như thế công việc trong nhà chẳng đến nỗi không được chu-đáo, mà lại giữ giáo đồng tiền rành khi thiếu-thốn, chả hơn ngôi nhà bô-biêu mấy đồng lương tháng của chồng, lại mang tiếng ỷ-lại.

Nói tóm lại, đàn bà cũng là một phần-tử của nhân-loại, cũng có thể làm được các việc như đàn ông, việc nào làm được ta cứ, mấy nên nhận rằng ta yếu-duối, nông-nội mà khư-khư theo khuôn-sáo cũ.

THUY-LIÊU

## Từ-Ngọc-Liên đố

(8) Bày làm phố Hàng Gai,  
Chứa lựu thật rất dài,  
Trăm người không sai một,  
Thầy thuốc đố biết ai?

Giả nhờ!

Có phải Từ-Ngọc-Liên,  
Chứa lựu thực như tiên,  
Trăm người không sai một,  
Bệnh nặng cũng khỏi liền.

Khen

Khen rằng mẫn tiệp lại đa năng,  
Vừa hồi hương, mồm đã nói phăng;  
Há-nội hàng Gai nhà bày tám,  
Chuyên môn chữa lựu chữa ai bằng.



Rất thân hiệu  
rất rẻ tiền  
Một thứ dầu đặc

Trị đủ các bệnh ngoại-cảm và một vài bệnh-thương. Hiện phát-bành sáu hạng.  
Hộp = 6p05—0p70—0p10  
Lọ = 0p25—0p40—0p80  
—Mua một hộp 0p07, 0p10 có vé thường từ 1p00 đến 5p00.

—Mua một lọ 0p25, 0p40, 0p80 có vé số, giải thưởng từ 10p00 đến 100p00.

Mua buôn mua lẻ, hoặc xin làm đại lý tại:

Văn-hòa

ne construites plus sans le concours des architectes diplômés de l'École des Beaux-Arts

# 42 TAKOU HANOI



# HAI CÁI ÁO QUAN

Một buổi trưa mùa hạ. Ánh nắng gay-gắt mỗi lúc một tăng như muốn cố sức đốt cháy hết đám nhà lá xóm Đông-san-sát liền nhau như bát úp.

Xung-xung giữa xóm, nếp nhà gác làm giờ đứng giờ xương nóc và ba mảnh tường cao chưa trát vữa, phong-phanh như ba mảnh áo nâu nhăm-nhở vạ.

Thợ thuyền đã đều nghỉ tay đi ăn cơm, duy chỉ còn lại một ông phò mọc giá, ông phò Cả, đương ngồi ở dưới cái phen che nắng, lui-húi bảo cho nhân cái nắp quan tài. Bên cạnh ông ta, cái hòm gỗ mộc dài bỏ trống, nằm trơ, lạnh-lùng đợi thầy người chết.

Thình-thoảng ông lão lại đứng tay, thờ đả, vuốt mớ tóc bạc dần liền vào trán, mồ hôi giọt giọt đọng xuống cằm.

Ông ta ngồi dờ người như lắng tai nghe...

Bỗng trong làn không-khí hoàn-toàn yên lặng, một tiếng gà gáy trưa trong xóm. Ông lão giật mình ngo-ngác nhìn chung-quanh mình, nét mặt xương-xương hốc-hốc lộ vẻ sợ-hãi vùn-vờ....

Tiếng sột-sột trên đồng vỏ bào, ông ta quay lại, mặt tái mét. Một thằng bé con chừng mười hai, mười ba tuổi mặc quần áo nâu, nhẹ-nhàng đặt xuống đất một cái rổ đựng năm com, đĩa muối vừng và mấy con tôm dỏ trong chén nước mắm cây dền. Thằng bé nói:

— Bà chủ nhà bảo cháu mang ra cho ông.

Ông lão đương cặp mắt đỏ hoe đăm-đăm nhìn thằng bé.

— Được! Cháu để đây cho ông... Cháu có đói không?

— Thưa, cháu vừa ăn xong. Ông ra ăn cơm để cháu bảo nốt cho.

— Nhưng ông không đói.

— Ông cứ ăn một tí.

Ông lão lằng-lặng nghe lời cháu ra ngồi ghé lên một khúc gỗ, cầm năm com thông-thả chầm vưng cắn nhai uể-oải. Còn thằng bé thì quỳ gối lên nắp áo quan ra sức bào...

— Cu con!

— Dạ!

— Các công việc ông dặn, cháu đã làm chưa?

— Bẩm ông đã. Ông lý đã cho phép rồi.

Ông già lại ngồi yên lặng, vừa ăn vừa nhìn cháu.

— Cu con!

— Dạ!

— Bỏ cháu chết, cháu có thương không?

— Có chứ!

Một chiếc xe lộn qua đường, tiếng cút-kít mỗi lúc một gần, nghe thảm-thiết như lời than khóc của linh-hồn người bạc-mệnh. Hai giọng nước mắt chứa-chứa trên cặp má hóp. Ông lão cảm-dộng, quá, nấc lên một tiếng. Thằng Cả con đứng tay, ngược mắt nhìn ông, hỏi:

— Ông làm sao vậy?

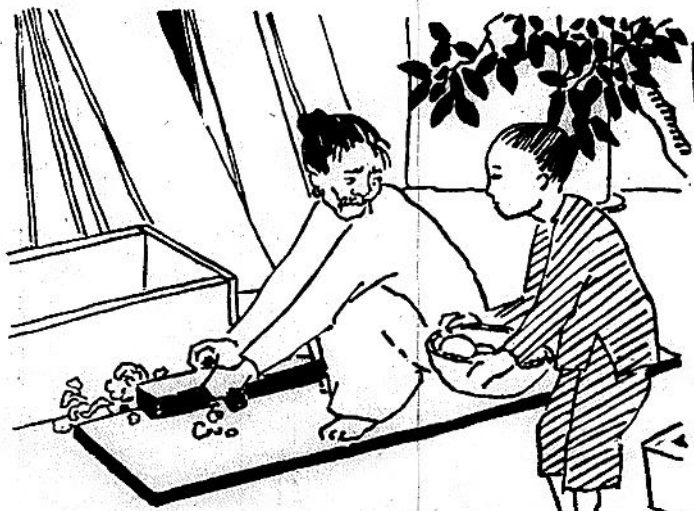
— Không, ông nghẹn.

— Nghẹn thì ông ngửa mặt nhìn lên mái nhà, bố con vẫn bảo thế đấy.

Ông lão không thể chống nổi sức xúc động, buống năm com, óa lên khóc...

Sáng hôm sau công việc làm nhà lại đầu vào đấy. Tiếng đục vẫn chan-chát, tiếng cưa vẫn sàn-sạt, mấy chị phu hồ gánh với cát, vẫn khoan-khách cất tiếng cười, đùa cùng bọn thợ. Cho đến thằng Cu con, nó cũng hình như quên rằng cha nó mới chết hôm qua, quỳ gối, chăm chỉ bào tấm ván sàn gác.

Không ai còn nhớ đến cái đám ma bác phó Tích chiều hôm qua nữa chẳng?



Nhưng trong góc kia, dưới cái phen che nắng, ông phò Cả vẫn xụi xụi thương tiếc con, tay cầm đục, cầm trang, như cái máy vẫn cứ động không dừng....

— Ông phò Cả!

Ông lão ngẩng đầu nhìn, cặp mắt mờ không trông rõ ai vừa gọi.

— Đây ông phò Cả, ông cũng chẳng nên thương tiếc quá mà sinh ra đau ốm.

Ông nghe rõ tiếng bà chủ nhà, đứng dậy chào, nói:

ngoài... Nhưng thôi, cũng là số cháu. Rồi ông ta mỉm cười gương, tự an-ủi:

— Cũng may cho cháu mà ở đây làm bầu nhà ông bà, ông bà lại tử tế cho áo, cho vài khảm-liệm....

Bà chủ nhà khuyên:

— Thế thì thôi đấy, nhè, không được buồn-rầu khóc-lóc nữa đấy! Mất con thì đã có cháu kia, nó nhưm lên, nó giúp, nó nuôi chứ gì!

Ông lão lại mỉm cười một lần

nữa, đưa mắt âu-yếm nhìn cháu.

Rồi như chiếc bánh xe trong cái máy đồng hồ bị những chiếc bánh xe khác quay đi, ông phò già tay cầm trang, tay giờ giùi đục chan-chát đập như hòa theo dịp hát của chị phu hồ đương vi-von trên bác phó ngõa ngồi-ngưỡng ngồi trên sàn gác vui cười kéo cái rổ dây vôi.

Một giờ trưa hôm ấy trong bọn thợ kéo nhau đến làm việc, thấy vắng mặt ông phò Cả. Mọi người

đều lấy làm mừng, nhất là bà chủ nhà thì lại càng hồi lòng lắm, vì bà chỉ lo ngày nay là ngày cất nóc mà ông phò Cả khóc-lóc xụi-xụi thì sẽ làm giống mất cái nhà mới.

Đến giờ cất nóc, bà chủ phát cho mỗi người thợ một cái khăn vải tẩy dầu. Ông phò Cả vội chít lên đầu rồi đứng khoan tay bôi cháu:

— Cháu trông ông có đẹp không?

Mọi người cười ồ, ông lão cũng cười rồi bước lên thang. Một người thợ trông thấy dầu ông ta lao-dào, chân đặt lên bậc thang run-run không vững, thì ghé vào tai một người thợ bạn thì-thầm:

— Đây! Ông phò Cả như người say rượu ấy chứ à!

— Không! Ông ấy có uống rượu bao giờ đâu!

Sau tiếng reo, tràng pháo nổ vang xóm... Bỗng đánh luych một tiếng cực mạnh, mọi người la thất thanh:

— Giời ơi! Chết rồi!

Trên mặt đất, ông phò Cả máu chảy lênh-làng, nằm sóng-sượt, bất-tình nhân-sự: ông ta vừa trượt chân ngã từ trên nóc nhà xuống đất, đầu đập vào cây gỗ. Mọi người xúm-xít lại cứu chữa. Ông lão mê-mán, mồm kêu ừ-ừ. Bỗng ông ta mở bừng mắt nhìn thẳng như nói với ai đứng bên.

— Con đây à!... Thế mà cha cứ tưởng con chết!

Rồi ông tắt thở.

Ánh nắng vẫn gay-gắt. Trong làn không-khí hoàn-toàn tịch-mịch, buổi giữa trưa ở nơi thôn-dã, thằng Cu-con, vận quần áo đại-tang, núp dưới bóng cái phen nửa, lui-húi bảo gõ để đóng sãng cho ông nó.

Nét mặt nó thần-nhiên như đang làm các việc hàng ngày mà người ta trả nó năm xu một công nhát.

Rồi bỗng, như hôm qua, con gà trong xóm cất tiếng gáy. Nhưng thằng Cu-con nó chẳng giật mình như ông nó, chỉ lằng-lặng quỳ gối bào cho thật nhẵn. Khi nó vớ cái nắp lên trên cái áo quan thấy vữa vẫn ăn khớp thì nó lạnh-thùng nói một mình:

— Kia! Ông phò Cả kia rồi

ngo-ngác nhìn nhau lấy làm lạ, vì hôm nay là ngày cất nóc, ông phò Cả cần phải có mặt.

Nửa giờ sau, trong khi mọi người đương mong đợi, thì bỗng nghe tiếng cười khoan-khách ở cổng đưa tới. Rồi ông-phò già, mặt đỏ gay, bước vào trong nền nhà. Bà chủ vui mừng, nói:

— Kia! Ông phò Cả kia rồi

ngo-ngác nhìn nhau lấy làm lạ, vì hôm nay là ngày cất nóc, ông phò Cả cần phải có mặt.

Nửa giờ sau, trong khi mọi người đương mong đợi, thì bỗng nghe tiếng cười khoan-khách ở cổng đưa tới. Rồi ông-phò già, mặt đỏ gay, bước vào trong nền nhà. Bà chủ vui mừng, nói:

— Kia! Ông phò Cả kia rồi

ngo-ngác nhìn nhau lấy làm lạ, vì hôm nay là ngày cất nóc, ông phò Cả cần phải có mặt.

Nửa giờ sau, trong khi mọi người đương mong đợi, thì bỗng nghe tiếng cười khoan-khách ở cổng đưa tới. Rồi ông-phò già, mặt đỏ gay, bước vào trong nền nhà. Bà chủ vui mừng, nói:

— Kia! Ông phò Cả kia rồi

ngo-ngác nhìn nhau lấy làm lạ, vì hôm nay là ngày cất nóc, ông phò Cả cần phải có mặt.

Nửa giờ sau, trong khi mọi người đương mong đợi, thì bỗng nghe tiếng cười khoan-khách ở cổng đưa tới. Rồi ông-phò già, mặt đỏ gay, bước vào trong nền nhà. Bà chủ vui mừng, nói:

— Kia! Ông phò Cả kia rồi

ngo-ngác nhìn nhau lấy làm lạ, vì hôm nay là ngày cất nóc, ông phò Cả cần phải có mặt.

Nửa giờ sau, trong khi mọi người đương mong đợi, thì bỗng nghe tiếng cười khoan-khách ở cổng đưa tới. Rồi ông-phò già, mặt đỏ gay, bước vào trong nền nhà. Bà chủ vui mừng, nói:

tay chào:

— Thưa bà, tôi không buồn đâu.

Bà chủ nhà mỉm cười:

— Phải, tôi gì mà buồn cho 5m người.

Ông phò mọc cái tiếng cười ha-hà rồi nói tiếp:

— Tôi không buồn vì tôi biết con tôi sướng lắm. Nó được lên châu phát châu trời đấy, thưa bà à... Mấy lại ai cũng chết, trước sau ai cũng một lần. Thưa bà chết trẻ khỏe mà, chết già lụ-khụ!

— Phải!

— Vậy thì đi sớm ngày nào hay ngày ấy, bà nhỉ?

— Phải!

— Rồi thì cũng chết, rồi bà cũng chết, rồi thằng Cu con cũng chết.

Bà chủ nhà mỉm cười, sợ sai vội đỡ lời:

— Ông cứ nói giờ. Phi phui!... Thôi, vui-vẻ mà cất nóc nhà cho tôi được may-mắn nhè.

— Xin vâng.

Rồi ông ta nói huyền-thiên bảo người này một điều, dặn người kia một câu, luôn miệng không ngừng.

Thấy ông ta tươi cười, mọi người đều lấy làm mừng, nhất là bà chủ nhà thì lại càng hồi lòng lắm, vì bà chỉ lo ngày nay là ngày cất nóc mà ông phò Cả khóc-lóc xụi-xụi thì sẽ làm giống mất cái nhà mới.

Đến giờ cất nóc, bà chủ phát cho mỗi người thợ một cái khăn vải tẩy dầu. Ông phò Cả vội chít lên đầu rồi đứng khoan tay bôi cháu:

— Cháu trông ông có đẹp không?

Mọi người cười ồ, ông lão cũng cười rồi bước lên thang. Một người thợ trông thấy dầu ông ta lao-dào, chân đặt lên bậc thang run-run không vững, thì ghé vào tai một người thợ bạn thì-thầm:

— Đây! Ông phò Cả như người say rượu ấy chứ à!

— Không! Ông ấy có uống rượu bao giờ đâu!

Sau tiếng reo, tràng pháo nổ vang xóm... Bỗng đánh luych một tiếng cực mạnh, mọi người la thất thanh:

— Giời ơi! Chết rồi!

Trên mặt đất, ông phò Cả máu chảy lênh-làng, nằm sóng-sượt, bất-tình nhân-sự: ông ta vừa trượt chân ngã từ trên nóc nhà xuống đất, đầu đập vào cây gỗ. Mọi người xúm-xít lại cứu chữa. Ông lão mê-mán, mồm kêu ừ-ừ. Bỗng ông ta mở bừng mắt nhìn thẳng như nói với ai đứng bên.

— Con đây à!... Thế mà cha cứ tưởng con chết!

Rồi ông tắt thở.

Ánh nắng vẫn gay-gắt. Trong làn không-khí hoàn-toàn tịch-mịch, buổi giữa trưa ở nơi thôn-dã, thằng Cu-con, vận quần áo đại-tang, núp dưới bóng cái phen nửa, lui-húi bảo gõ để đóng sãng cho ông nó.

Nét mặt nó thần-nhiên như đang làm các việc hàng ngày mà người ta trả nó năm xu một công nhát.

Rồi bỗng, như hôm qua, con gà trong xóm cất tiếng gáy. Nhưng thằng Cu-con nó chẳng giật mình như ông nó, chỉ lằng-lặng quỳ gối bào cho thật nhẵn. Khi nó vớ cái nắp lên trên cái áo quan thấy vữa vẫn ăn khớp thì nó lạnh-thùng nói một mình:

— Kia! Ông phò Cả kia rồi

ngo-ngác nhìn nhau lấy làm lạ, vì hôm nay là ngày cất nóc, ông phò Cả cần phải có mặt.

Nửa giờ sau, trong khi mọi người đương mong đợi, thì bỗng nghe tiếng cười khoan-khách ở cổng đưa tới. Rồi ông-phò già, mặt đỏ gay, bước vào trong nền nhà. Bà chủ vui mừng, nói:

— Kia! Ông phò Cả kia rồi

ngo-ngác nhìn nhau lấy làm lạ, vì hôm nay là ngày cất nóc, ông phò Cả cần phải có mặt.

Nửa giờ sau, trong khi mọi người đương mong đợi, thì bỗng nghe tiếng cười khoan-khách ở cổng đưa tới. Rồi ông-phò già, mặt đỏ gay, bước vào trong nền nhà. Bà chủ vui mừng, nói:

— Kia! Ông phò Cả kia rồi

ngo-ngác nhìn nhau lấy làm lạ, vì hôm nay là ngày cất nóc, ông phò Cả cần phải có mặt.

Nửa giờ sau, trong khi mọi người đương mong đợi, thì bỗng nghe tiếng cười khoan-khách ở cổng đưa tới. Rồi ông-phò già, mặt đỏ gay, bước vào trong nền nhà. Bà chủ vui mừng, nói:

— Kia! Ông phò Cả kia rồi

# VUI... CƯỜI...

## Thi vui cười

Của T. K. Dz

### Chú lấu

Giáp nói dối chú xin hai đồng bạc để mua sách, thật ra chỉ mua có đồng rưỡi.

Biết tính Giáp bao giờ cũng chỉ mua ở hiệu X... và muốn thử xem Giáp có ăn bớt tiền không, nên Giáp về, chú Giáp tự nhiên hỏi:

— Này Giáp, có phải mày mua sách ở hiệu X... phải không? Tao phải mất mấy lần bị bà cụ mất kèm giá lại nhảm, hào kền, cho nên tao khiếp, có dám mua gì ở đây đâu.

Giáp hồi-hoảng sơ thì nói:

— À, mà mình cũng phải xem lại mới được...

Của L. H. C. Saigon

### Cách-trí

Một hôm, trong lớp đương giữ học cách trí, thầy giáo hỏi một câu học-trò: "Thầy giáo. — Tại sao ầm nước đun súp sôi lại có tiếng reo?"

Trò B. — Ngủm-ngủm rồi nói: thưa thầy, đây là tiếng ni-non của những con vi-tràng trong nước súp bị chết đuối.

Của L. H. Q. Hải-dương

### Nhanh trí khôn

Mười hai bác lý-dịch trong làng ra họp hội-dồng, trong số đó có mười ông làng bẹp. Khi hội-dồng sắp tan, thầy lý lấy ra hai đồng bạc thư-ký đi mua thuốc phiện và để trong số hai chữ tắt: Nh... ph... (nha-phiện).

Một hôm Quan về xem sổ thấy Nh... ph... 2\$00. Quan liền hỏi:

— Tiêu gì 2\$00, sao lại không đề rõ?

Thầy lý lúng-lúng giả lời rằng:

— Chúng con sợ tục nên phải viết tắt; bầm quan-lớn, tiền đó để làm « nhà phân g... »

Của V. D. M. Hanoi

### Thầy làm phúc...

Vợ một người lính đi lấy nhân viết thư thăm chồng, lén lút nhà giầy thép. Mua tem xong, chị chẳng biết làm thế nào dán vào phong-bì. Chợt thấy một bác lính-co cũng mua tem rồi thì lướt đưa qua sau chiếc tem rồi dán một cách dễ-dàng. Chị ta bụng bảo dạ:

— « Lạ nhỉ, có lẽ lượt thầy quyền có cõn sần » rồi rút-rè sẽ tiến tại gần thầy, chìa cái tem sẽ nói:

« Bầm thầy làm phúc hiểm hóc con một cái ».

Của Q. V.

### Đo, đếm

Ông bố muốn đo xem từ bên đường bờ lề bên kia sang bên này được mấy thước, nhưng sợ người ta cười, liền

gọi cậu con ra dặn:

— Này con! Con cầm cái thước này đo từ bên kia sang bên này.

Cậu con nhanh-nhẹn đo ngay rồi chạy vào đưa thước cho bố. Bố hỏi: thế nào? được bao nhiêu thước hở con?

Cậu bé ngơ-ngác: Thầy bảo con đo chứ có bảo con đếm đâu mà biết được.

Của H. T. Hanoi

### I. — Còn nhớ...

Trong phòng, hai cậu bé đương chơi đùa. Bỗng nghe thầy đồng-hồ đánh 12 giờ. Một cậu liền nói:

— « Sao bây giờ mẹ Tư chưa đến nhỉ? Đáng nhẽ mẹ ấy đi chuyển tàu sáng thì mười một giờ rưỡi đã đến đây rồi kia mà ».

12 giờ 15, có cái giầy thép của mẹ Tư: « Nhữ lấu, ngày mai đi căng giờ này ».

— Quái, mẹ Tư thế thì là thật!

— Làm sao?

— Vì nếu mai mẹ ấy cũng đi vào giờ này thì còn nhớ lâu nữa.

### II. — Nhanh trí

Một cậu bé đang ngồi cạo giầy trên bàn. Cha bắt gặp:

— Mày làm gì thế, Lan?

— Cạo, con viết.

— Nhưng mày có biết viết chữ đâu?

— Có.

— Ừ, thế mày đọc những chữ mày viết đi cho tao xem nào.

Cậu bé ngần-ngại một lúc rồi nói luôn rằng:

— Nhưng cậu a, người viết cái thơ thì còn cần gì phải đọc nữa, người nhận thơ thì mới đọc chứ, vậy thì để cậu đọc.

Của V. D. T. Hanoi

### I. — Ấy, tôi nhầm

(Khách mua hàng): Lúc nãy tôi đưa cho ông cái giấy năm đồng, còn thừa những bốn đồng tôi chưa lấy lại.

(Nhà hàng): Không, ông chỉ đưa cho tôi cái giấy một đồng thôi mà!

(Khách): Là thật! Tôi có cái giấy năm đồng giả, để trong túi, bây giờ không thấy đâu cả?

(Nhà hàng): Ấy, để tôi mở tủ tìm xem có hay không?

### II. — Hết chỗ

— Này ông, ông có giấy bạc lẻ không?

— À, sẵn lắm! ông muốn đổi giấy hai mươi đồng cũng có!

— Không, ông làm ơn cho tôi mượn năm đồng (5\$00).

### III. — Xe lừa

Trước nhà ga, mẹ đình-ninh dặn con:

— Con đi lừa phải nhớ nhé! Đừng ngồi loa sau càng, nhớ có khi nguy-hiểm đấy!

Cậu con chỉ đoán lâu giả lời:

— Thưa mẹ, thế sao người ta còn đi loa cuối càng làm gì mà không bỏ đi.

## IV. — Nhớ mồm

Anh lái đò thu tiền người đi phá qua sông, còn một cô con gái nhà quê chưa thu. Thật-thà, cô ta vội cầm tiền ra vỗ vào vai anh lái:

— « Này bác, bác không... lấy tôi à? »

Của P. B. Hanoi

### Lậu về

Có một chị bán hàng thịt lậu về, trông thấy anh bắt về, sợ quá, má lúng thế mất rồi, không còn có nghề rồi mà chạy được nữa, chị ta nhanh trí bèn chạy tọt vào hiệu thuốc ở ngay đấy.

Anh bắt về định chạy theo vào bắt, nhưng trong hiệu thuốc lại có người chủ-nhân vừa đi ra, anh ta vội-vàng nói:

— Xin lỗi ông, cho phép tôi vào bắt con bê hàng thịt nó lộn vừa chạy vào đây.

— À! Thế có lẽ người ta vào để khám bệnh và mua thuốc cấp-cứu đấy ông a.

### Kính-cáo

Bắt đầu từ tháng sau sẽ không biểu báo về cuộc thi vui cười nữa, mà sẽ tặng các bạn thưởng cách, các thứ đồ-dùng có vẻ mỹ-thuật và có giá-trị, để gọi là kỷ-niệm cuộc mua vui. Kỳ sau sẽ đăng lên báo các thứ đồ-dùng đó.

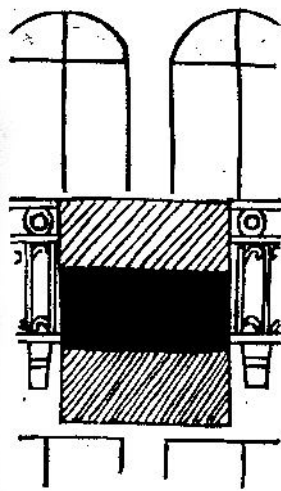
### PHONG-HÓA

## Thi vui cười

### Danh-sách

- Ô. Ô. L. H. C. Herand Saigon: 2 bài — P. Q. Đ. Piquet Pnom-penh: 3 bài — B. B. Travaux publics: 4 bài — P. B. Thái-Hà: 1 tranh, 2 bài — Xích-Đế: 4 bài — T. V. T. Tourane: 1 bài — N. V. M. Phú-lạng-thương: 2 bài — H. T. Phúc-Kiến Hanoi: 4 bài — N. K. D. Phú-thọ: 3 bài, 1 tranh — D. V. H. Trường-Tiểu Môn Hà-nam: 2 bài — L. D. T. Vers blancs Hanoi: 4 tranh — D. D. H. Kề-sát: 4 bài — Q. V.: 5 bài — V. D. M. Lambert, Hanoi: 3 bài — Tin: 3 tranh — Lý-dinh-Dệ Sơn-tây: 2 tranh, 2 bài — L. H. Q. Đông-Triều: 2 bài, 3 tranh — Đ. Đ. L. Phương-Lâm Kiên-an: 1 bài — T. V. C. Route de Huế, Thanh-Hóa: 2 bài, 1 tranh — Thanh-Long, Thụy-anh: 5 tranh, 6 bài — H. Nhiêm, Sípca Huế: 1 tranh — X. L. N. Hanoi: 1 tranh — T. K. Dz: 5 bài — Đông-từ: 2 bài — Quán-Doanh: 4 bài — V. D. T. École Thanh-Long: 11 bài — L. V. U. Tasses Hanoi: 3 tranh — D. K. T. Quai Clémenceau Hanoi: 7 bài, 2 tranh — T. D. H. Lạc-Đạo: 3 bài — D. Q. C. Takou Hanoi: 5 bài, 5 tranh — L. T. Q. Ninh-xá Bắc-Ninh: 12 bài, 1 tranh — H. V. P. Rue d'Espagne Saigon: 4 bài.

## Tranh dự thi số 40



Bao lơn Âu-Mỹ



Bao lơn Việt-nam

# CUỘC THI MEN RƯỢU

Nấu rượu nam phải có thứ men toàn những vị thuộc bổ ích cho người uống

Vậy ai có các thứ men tốt thì đem lại thí-nghiệm ở lò nấu Bắc-kỳ Nam-Từ Công-Ty tại Văn-diễn. Nếu được như ý thì Công-Ty sẽ dùng. Ai muốn hỏi gì về việc ấy xin lại Hội-sở, 34 Quai Clémenceau (Hàng Nâu) — HANOI





(1) Muốn câu truyện không dang-dai nữa, Mai khuyên hai người nằm nghỉ một lát cho đỡ mệt, rồi một mình thung-thắng đi bách bộ. Mai trong lòng theo đuổi một ý nghĩ, một định kiến gì đến nỗi người tuy nhọc mệt mà không nhớ ra rằng mình dương lên giốc. Mãi đến lúc tới ngọn đồi Lóng-khám, mới thấy hai chân mỏi khuyu.

Nàng thờ lững-lặng, ngồi xếp xuống nằm cười, ngắm những tảng đá nước mưa giọt lâu ngày đã nhẵn bóng như mài. Có tảng hình như con hổ khom lưng đứng ngạo, có tảng giống hệt đầu con sư-tử xù lông. Phần nhiều tảng nhỏ hơn mà tròn-trĩnh, như những quả trứng không-lỡ sắc sảm giải-giác trên đám cỏ xanh vàng.

Vì sự liên-tưởng ngẫu-nhiên, sự so-sánh viên đá với trứng gà, khiến Mai nghĩ tới sự thay nghề, sự sinh nở. Nét mặt Mai dương vui cười hớn-hở, bỗng đổi ra rầu-rầu, vì Mai nhớ lại đáng-diệu, diện-mạo Lộc, lúc nàng ngộ cho chàng biết rằng nàng có thai. «Hi-vọng sung-sướng có lẽ thành hảo-huyền chăng?» Câu ấy trong vòng ba, bốn giờ đồng-hồ nàng luôn-luôn thi-thăm cùng tâm-trí, mà bây giờ nàng lại tự hỏi nàng mới lần nữa.

Nàng ngẫm-nghĩ, tự trả lời: «Chả có lẽ, chàng yêu ta như thế thì khi nào...» Rồi nàng tự yên-ủi: — Phải, biết đâu! Biết đâu sự kinh-hãi không phải vì cơ khác. Biết đâu không phải vì chàng sợ ta sinh nở lần đầu sẽ có nhiều sự nguy-hiểm, phải, biết đâu?

Nàng thấy sự ngờ vực ở trong lòng nàng, một lúc một mờ đi. Nàng mỉm cười, nói một mình: — Rồi ta chỉ nghĩ quanh nghĩ quẩn, chỉ lo sợ hảo-huyền!

Cái bản-tính vui cười, những ý-tưởng lạc-quan của nàng khiêu nằng chừa-chan hy-vọng, đưa mắt ngắm khắp cảnh vật bao-la, thấy cây xanh mây đẹp trong bầu không-khí trong-trẻo êm-đềm. Lo-lửng ở sườn đồi trông về phía đông-

**KHÁI-HƯNG soạn**

nam chùa Bách-môn nhỏ lên cái nước ở giữa và bốn gác chuông bốn góc như hình cái gương và bốn cánh cửa dóa hoa sen hàm tiếu. Cúi nhìn xuống chân đồi, Mai thấy li-li những người: nào trai nào gái dương chăm-chú săn-sóc đến công việc đồng áng ở trong những thửa ruộng vuông-vuông nhỏ-nhỏ như những ô bàn cờ, mà con



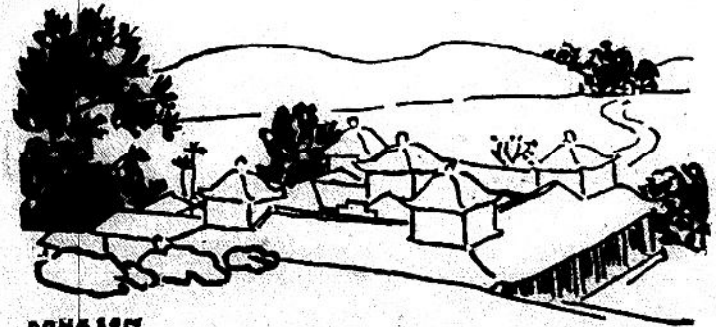
đường 'trắng' từ chùa đến huyện là con sông ngạo hẳn ra đôi bên. Gió chiều hiu-hiu đưa tới từng câu hát của mấy cô con gái làm việc ở chân đồi. Mai mỉm cười, cố lắng tai nghe, nhưng không sao nhận ra được một câu nào mình đã thuộc cả. Bỗng Mai thoáng nghe mấy tiếng: «Trăng rằm trung thu», giọng đều-đều của cô gái vùng Lim. Mai nhớ lại một câu hát học thuộc lòng khi còn nhỏ, thấy trong lòng sung-sướng, liền cũng cất tiếng hát:

Xin anh nghĩ lại kẻo làm,  
Lòng em vắng-vật trăng rằm trung thu.  
[Thu.  
Trăng trung-thu còn khi mờ tối,  
Lòng em thì mãi mãi không sai...  
— Em hát hay lắm!  
Mai giặt mình quay lại, Lộc đứng ở sau lưng. Mai, mỉm cười, hỏi:

*Tranh của Dong-Son*

— Minh không ngủ à?  
— Không, anh của phải nói truyện với em:  
— Thế em Hay đâu?  
— Cậu Huy ngủ. Em à, anh trông cậu Huy mà anh thèm! Trong lòng không tự-lự điều gì thì sung-sướng thế!  
— Anh biết đâu rằng em nó không tự-lự?

Câu trả lời của Mai làm cho Lộc nghĩ-ngợi. Chàng lại nhớ tới nét mặt buồn rầu, tới ngôn-ngữ nghiêm-khắc của Huy trong ít lâu nay. Chàng ngược mắt dăm-dăm nhìn vào mắt Mai, nửa như để dò ý-tư, nửa như để kêu-van. Có lẽ nàng đọc thấu ý nghĩ của chàng,



với cái lieng cười, tro-xúng chân đôi hỏi bạn:  
— Đố mình biết những ruộng kia trông giống cái gì?  
Lộc cũng cười trả lời:  
— Giống cái phen nửa xanh có cái nếp trắng ở giữa.  
— Không phải, giống cái bàn cờ nhé!  
Đôi hai người lại im, lững-lặng mỗi người nhìn một phía. Lộc ngồi hai tay ôm đầu, sẽ bảo bạn:  
— Em tha lỗi cho anh...  
Mai cười khanh-khách:  
— Anh điên đấy à? Anh có lỗi gì mà em phải tha.  
Lộc nhìn Mai thông-thả nói:  
— Em Mai, không biết lại sao từ này đến giờ, anh nghe tiếng cười của em, anh ghê sợ lắm.  
Mai vẫn cười:  
— Vậy em không cười nữa.  
Lộc trách:  
— Em cứ đùa! Anh xin em đừng anh nói truyện việc nhà với em. Không biết Mai nghĩ đến sự đau-dớn gì mà buột mồm hỏi một câu chua-chát:  
— Truyện việc nhà câu ư?  
Lộc ứa nước mắt không trả lời, khiến Mai hối-hận xin lỗi:  
— Em lỡ lời, anh tha-cho em.  
— Không, em không có lỗi gì hết. Chính anh là người có tội đối với em. Chàng sợ Mai ngắt lời, nói tiếp thực mau:  
— Anh đã làm hại một đời em, một đời thanh-niên của em. Anh giới em. Anh lừa em. Cái người mà anh nhận là mẹ không phải...

(1) Xem Phong-Hóa từ số 36.

**GIÁ ĐẶC BIỆT KHÔNG ĐAU BẰNG**

**MŨ TRẮNG KIEU QUẢ DƯA**

Cam đoan hai lần liềge, bảo-hành một năm

Có cả hạng mũ demi-liềge bán giá 1\$60

Buôn đi các tỉnh giá 1\$400 một tá

**CHAPELLERIE**

**PHẠM MẠNH KHA**

20 B. L. G. HANOI



Mai ngắt lời:  
— Em biết rồi, em biết cả rồi, em biết đã lâu. Nhưng điều ấy có hề gì!...

Lộc hoảng-hốt:  
— Không hề gì à?... Em biết từ bao giờ?

— Trước khi em làm vợ anh.  
Lộc kinh hãi:  
— Em biết mà em bằng lòng lấy anh, lấy anh một cách không chính-dáng.

Mai cười khanh-khách. Lộc rùng mình:

— Anh dắt em một lần cuối cùng: Em đứng cưới nữa... Câu truyện có vui gì mà em cười được... Phải, anh nhắc lại câu hỏi: sao em nhậu tâm bằng lòng để anh lừa dối em.

— Không! Anh không hề bao giờ lừa dối em... Em được anh yêu như thế là đủ rồi. Em có cần gì bà cụ đến hỏi em cho anh làm vợ là mẹ anh hay không phải là mẹ anh.

Lộc quát mắt:  
— Em không được phép nói tệ anh!  
— Nào em có định tâm nói tệ anh!... Và em chỉ biết, biết chắc chắn một điều là em yêu anh, anh yêu em... Em tưởng em hoàn-toàn sung-sướng, nhưng ban nãy...

Mai trả nước mắt không nói được nữa. Lộc hỏi:

— Ban nãy làm sao?... làm sao hử em?

— Em ngờ, em ngờ rằng anh không yêu em.

Lộc lại gần, cầm lấy tay Mai sẽ nói:

— Em không nên ngờ... Ở trên đời anh chỉ yêu có mình em.

Mai mỉm cười:

— Thực nhé, anh yêu em mãi mãi nhé!... Vậy anh nói thực: anh có muốn em có con không?

Lộc ngẫm-ngẫm rồi không trả lời:

— Anh xin thú thực: Khi anh bắt đầu yêu em, thì anh chỉ tưởng tới hạnh-phúc của ái-tình, chứ không bao giờ anh có ý nghĩ về gia-đình, về con cái. Anh thực là một thằng ích-kỷ như trăm người khác. Anh chỉ muốn ái-tình đối với anh mãi mãi và hoàn toàn là ái-tình, là ái-tình không san sẻ. Anh có ngờ đâu, có tưởng đâu đến kết quả của ái-tình.

Mai lầm bầm:

— Kết quả của ái-tình!

— Phải! Kết quả của ái-tình! Anh cứ tưởng ái-tình là bông hoa thơm không hao giờ kết quả! Vì thế lúc em báo tin mừng cho anh biết thì anh giật mình kinh-hãi. Đó chỉ là

cái cảm giác đột nhiên, xin em thế thế cho anh... Nếu em hiểu thấu lòng anh thì chắc em cũng chẳng giận anh: anh không muốn con anh, con em... con chúng ta ra đời giữa lúc...

Lộc im bặt, Mai vô không hiểu hỏi:

— Giữa lúc nào?

— Nhưng để anh ôn lại lần cuối câu truyện cho em nghe thì em mới hiểu rõ được. Anh là con nhà quan, cha anh là con nhà quan, mẹ anh là con nhà quan...

Mai cười gẫu, ngắt lời:

— Còn em, em là con nhà thường dân.

— Em không nên chể nhạo. Và xin em đừng ngắt lời anh. Nếu anh kể lẽ-lời-thời như thế không phải là anh muốn khoe-khoang. Từ ngày còn nhỏ anh đã theo một nền giáo-

đục, trong khi ấy Mai lảng-lặng đăm-đăm nhìn chàng...

— Nhưng mẹ anh... em đừng tưởng lầm và nếu em biết mẹ anh thì em tất phải kinh-mén, vì mẹ anh là một người rất đáng quý-trọng... Song nền lễ-nghĩ đạo-đức của nho-giáo đối với em thì chỉ thoáng qua trong trí-thức, chứ đối với mẹ anh thì đã ăn sâu vào tâm-não, đã hòa lẫn vào mạch máu, đã thành một cái di-sản thiêng-liêng về tinh-thần bất vong, bất diệt. Anh không nói quá đâu. Chính anh đây, đã chịu ảnh-hưởng của học-vấn, của tinh-thần áu-tây ngay từ ngày còn nhỏ, thế mà nhiều khi anh vẫn thấy anh còn nhiều tư-tưởng bị kiểm-tòa trong giới-hạn của nho-giáo. Chẳng nói đâu xa,

em những tư-tưởng nhân loại, giết em biết yêu người ở ngoài vòng lễ-nghĩ...

Mai ngừng lời, xụt xùi khóc... Lộc ghé gần, hỏi:

— Can chi em khóc. Anh yêu em không đủ ư?

Mai nức nở:

— Yêu nhau... mà không được đường-hoàng... yêu nhau.

Lộc vội ngắt lời:

— Vậy ra em không hiểu anh. Anh nói đối với lễ-nghĩ, sự yêu nhau ấy không được đường-hoàng mà thôi, nhưng đối với ái-tình, đối với linh-hồn trong sạch của đời ta, thì yêu là yêu chứ không có là gì khác nữa.

Mai vốn thông-minh, thừa hiểu là Lộc nói chừa, nhưng vàng cũng tươi cười đứng dậy bảo chàng:

— Em hiểu bụng anh rồi... Em sung-sướng nhất trên đời.

Lộc cũng đứng dậy, hai cặp mắt lảng-lặng nhìn nhau... Về phía tây: mặt trời ẩn sau đám mây đen chiều ánh sáng dịu dàng trong làn không khí yên lặng. Mai sẽ bảo Lộc

— Chúng ta ra ga cho kịp giờ.

Lộc mỉm cười:

— Vàng, vợ chồng ta ra ga còn kịp giờ.

Mai ngạc nhiên:

— Quái, anh à, sao chúng ta không mấy khi nghĩ đến cái ý nghĩa vợ chồng nhỉ, chúng ta chỉ biết chúng ta yêu nhau.

— Em lâu-thần lắm! Em không nên nghĩ đến những chữ, những tiếng chỉ là những tiếng để gọi. Mà tình-tình vẫn là tình-tình. Những chữ vợ chồng, trăm năm hay chữ tự-do kết hôn chỉ là những chữ vô ý nghĩa. Tình-tình con người ta mới là sự thực.

Mai nghe Lộc, áu-yếm ngả đầu vào vai chàng, thì thầm:

— Người yêu của em!

Rồi hai người giắt tay nhau xuống đời về chỗ cũ. Tới nơi Lộc cầm tay Mai giữ lại, trở bảo:

— Kia, em trông, hạnh-phúc đây!

Dưới gốc một cây thông già, Huy nằm ngủ, cái mũ trắng úp trên mặt.

Anh nâng dịu dàng buổi chiều in bóng lá thông lấp-loang chạy trên mình. Huy, như cơn nước sẽ động trên mặt hồ, dưới cơn gió thoảng.

Mai ngắm em, cất tiếng gọi:

— Huy ơi! dậy thôi!

Huy bỏ mũ ra, mắt bị chói chớp luôn, cố tìm xem ai gọi mình. Thì hai người đã đến nâng dậy và áu-yếm quàng tay vào cổ.

Lộc sẽ nói:

— Gia-đình của chúng ta!

(Còn nữa) KHAI-HUNG



đục áu-tây, óc anh đã nhiễm những tư-tưởng áu-tây, anh hiểu, anh yêu, anh trọng cái giá-trị, cái quyền tự-do của cá nhân, mà chắc em cũng thừa biết rằng hơn một năm trời nay, nghĩa là từ ngày anh biết em, từ ngày anh yêu em, lúc nào anh cũng giẫy em, anh cũng muốn chôn sâu vào tâm-trí em những tư-tưởng cao thượng ấy, tuy rằng em là tín đồ Không-Mạnh mà tri-ghiê của em không hề chịu ảnh-hưởng của nho-giáo. Vậy thì không khi nào anh lại phân đẳng cấp, anh lại phân biệt con quan với con dân.

Như nhà diễn-thuyết không có ý-tưởng dự định sẵn, Lộc nói, nói huyền-thiên chẳng biết định nói gì nữa, hình như bị cách nghị-luận liên-miên nó đưa tư-tưởng chàng ra ngoài vòng câu truyện định nói. Chàng luống-cuống ngồi ngẫm-ngẫm

hiện giờ chỉ vì một chữ hiểu, chỉ vì tuân theo lễ-nghĩ mà không giám đường-hoàng cùng em hưởng cái hạnh-phúc của ái-tình, của ái-tình trong sạch. Vì phải theo lễ-nghĩ, phải đặt chữ tình ở dưới chữ hiểu, tuy chữ tình, chữ hiểu nhiều khi ta chỉ hiểu lơ-mờ, hoặc ta tự bắt buộc ta phải cố hiểu...

Lộc hồng im lặt. Chàng nhắc nhìn thấy hai hàng lệ ướt đầm hai bên má Mai. Chàng vội rút khăn lau nước mắt cho người yêu, thì thầm nói:

— Anh xin lỗi em.

Mai ngập ngừng:

— Không... anh có lỗi gì!... anh nói rất đúng.

Nàng ngồi ngẫm-ngẫm một lát rồi lại nói:

— Em chỉ tiếc rằng ngoài những tư-tưởng nho-giáo, thầy em lại giẫy

## THUỐC LẬU VÔ-ĐỊCH

Là một thứ thuốc gia truyền đã nằm đời nay của cụ lang Khuất đã nổi tiếng là hay. Chưa không sai nào. Thuốc này không hại đường sinh dục, không vất vả nhọc mệt, uống thuốc đi làm như thường, lại còn làm cho khỏe lì, ăn khỏe ngủ khỏe hơn trước nữa; dù ai mới bị tiêu-tiểu buổi tối, hay đã thành kinh niên, nước tiểu vàng đục, quay-đầu ướt dính, hay đi tiểu ra những chất lầy-bầy như tưa, sống thuốc này đều khỏi dứt nọc, chứ không đỡ rồi đến khi mệt nhọc, rượu say lại tái phát như những thứ thuốc khác. Những người đã uống qua thuốc này đều công nhận là hay nhất, là một thứ thuốc Vô-Địch chữa về bệnh lậu. Giá mỗi ve 1000. Những người mua bệnh (tìm-la-hay) lộ lậu, phát hạch, phát sỏi, phát rết, tai ù, mắt hoa, củi-đỏ, tiểu-sắc, chỉ uống một ve thuốc giang-mai giá \$50 lập tức nhẹ ngay. Có người đàn ông đi-tinh, bại thận, đàn bà khí hư vì chơi bời quá độ thì uống một hộp có-tinh bổ-đàn giá \$50 sẽ thấy trong người-khỏe-khỏe, bệnh tiêu bớt hẳn đi nhiều lắm. Đến như người ả chậm tiêu, da vàng, hay ợ lên cổ là phải bệnh phồng-tích, chỉ uống một gói phồng-tích giá 0950 là nhẹ ngay, nếu phải đã lâu năm mà uống đến ba gói thuốc này mà vẫn chưa khỏi, thì nghĩ lối bệnh quan-cách rất nguy-hiểm, phải đến tận bàn-hiệu chữa mới có thể khỏi được. Bàn-hiệu lại của thứ thuốc bằng rượu để chữa chứng đau bụng đi tả rất thần-hiệu, do thấp vì nhất sinh, củi sống mới chữa sống rượu là cứu được tinh-mệnh giá \$30 một chai, còn người nghèo khó cấp bàn-hiệu cho không lấy tiền. Lọc non cũng có ông lang Hoạt, con cụ lang Khuất, chuyên chữa về bệnh lậu và tìm-la-công cụ lang tinh thông chữa các bệnh người bệnh trở eo. Thuốc chén người bệnh 0335 một thang, trở eo 0370.

**KIM-HUNG** Được-phòng — 104<sup>th</sup>, Route de Hué, HANOI

**ĐẠI-LÝ**  
HAI-PHONG — 130, phố cầu Đất hiệu MẠI-LINH  
NAM-DINH — 28, Rue Champeaux hiệu VIỆT-LONG  
HUE — 18, Rue Gia-Long

Hỡi! người gầy còm, da mặt xanh vàng, nào nhà Thê-thao thân trắng, lực kiện, gân cốt mềm-mại, bởi uống

## HUYẾT TRUNG BỬU

Uống độ một chai đã thấy khỏe, mạnh, da mặt hồng-hào

Chai lớn giá là 2 \$ 00 Chai con giá là 1 \$ 00

CỦA NHÀ THUỐC **ĐẠI-QUANG**

Giấy nói 805

47, Phố Hàng Đường — Hanoi





# Những việc chính cần biết trong tuần lễ

## TIN TRONG NƯỚC

### Một việc thay đổi lớn trong Nam-triều

Hố 2 Mai. — Hoàng-thượng đã hạ chỉ-dụ cho 5 quan Thượng-thư về tri-sĩ, bổ chức Thủ-trưởng trường-viện Co-mat và lập một hội-các mới có 5 bộ. Các quan Thượng-thư sẽ có các cố-vấn người Pháp giúp việc, và ngoài việc các bộ ra còn họp thành một « Hội-đồng chỉ-cách » do quan Khâm-sứ chủ tọa, để chỉ-cách về phương-diện chính-trị tư-pháp và xã-hội.

5 bộ chia ra như sau này :

- Bộ Lại : ông Ngô-dinh-Diêm, tuấn-phủ Phan-thiết.
- Bộ Giáo-dục : ông Phạm-Quỳnh, kiêm-chức Đông-lý văn-phòng và cả chức Tổng-thống thêm ủy-viên trong « Hội-đồng chỉ-cách ».
- Bộ Hộ : ông Hồ-đắc-Khải, tống-đốc Bình-định.
- Bộ Binh : ông Bát-bằng-Đoàn, tuấn-phủ Ninh-bình.
- Bộ Công, bộ Mỹ-thuật và bộ Lễ : ông Thái-văn-Toàn, trước đã xung chức thượng-thư bộ Hộ.

Việc kén chọn các quan thượng-thư mới chỉ chuyên trọng vào giáo-trị của ứng người không kể phẩm-cấp cao thấp. Các quan thượng-thư được bổ xung như một hạn đại nhất là ba năm.

### Một ủy-ban xin đại-xá cho các chính-trị phạm ở thuộc-địa.

Mấy ông nghị Varanne và Moutet vừa rời xin đại-xá cho các chính-trị phạm ở các xứ thuộc-địa, đơn bị bác. Nay ở Paris lại mới thành lập một hội-đồng để vào động việc đại-xá cho các chính-trị phạm đó, hội-viên có vừa dân ông, dân bà Pháp, Nam.

### Cuộc thăm-vấn 121 người hội-kín.

Saigon 3 Mai. — 121 người — trong số đó có Ngô-gia-Từ, Dương-học-Đình, Ngô-đức-Tri — can tội làm rối cuộc tri-an ở Nam-kỳ từ tháng Mai 1930, đã ra tòa đại-khinh. Cuộc thăm-vấn đã bắt đầu: có lẽ phải một tuần-lễ mới xong.

### Ngày 1<sup>o</sup> Mai tại Hanoi và các tỉnh

Vẫn yên-tĩnh như thường, không có điều gì đáng kể.

### Trường vũ-bộ thi tốt-nghiệp.

Từ 11 đến 14 Mai này, trường vũ-bộ Hanoi sẽ thi tốt-nghiệp. Đơn xin ứng thí nhận đến 7 Mai là cùng.

### Bệnh tả.

Haiphong — Mấy hôm nay, ở cảng đã phát bệnh tả, chẳng mấy chốc không có người mắc phải, nhưng ít người bị thiệt mạng.

### Quan Toàn-quyền hàm Charles về-Pháp.

Huế. — Có tin quan Toàn-quyền hàm Charles nay mai sẽ về Pháp, không trở lại Kinh-đô nữa.

### Hội-nghị kinh-tế và tài-chính tây ở Bắc-kỳ.

Đến 21 Mai 33 sẽ có cuộc bầu-cử nghị-viên vào hội-nghị kinh-tế và tài-chính tây ở Bắc-kỳ.

### Mất nhiều hồ-sơ về việc xử tại tòa án Đại-hình Đông-dương.

Về vụ tâu Philippar đâm, hồ-sơ về các việc xử tại tòa án Đại-hình Phnom-Penh, Cần-thơ và Mỹ-tho mà các bị cáo-nhân bị phạt khổ-sai chung thân xin chống án về tòa án Paris lạng lạng.

Việc lại bắt đầu tái-thêm... quan Chương-ly Saigon sẽ thảo bản cáo-trạng khác.

### Quan Toàn-quyền đã về.

Quan Toàn-quyền ở Vinh ra có đồ lại ở Thanh-hóa ít lâu rồi thẳng đường ra Hanoi, đã tới hôm 6 Mai.

### Nga muốn nhận dứt đường xe-lửa Trung-Đông.

Cáp-nhi-tân 2-5. — Một viên Phó-cục-trưởng đường xe-lửa Trung-Đông người Nga, vừa sang Mãn-châu và nói đường xe lửa này là của Nga, sự Mãn-châu nói là của chúng của hai nước Mãn-Nga thì thực trái với tờ hiệp-mởc năm 1921 của Tàu đã ký với Nga.

### Anh hẹn ngày cho quân Nhật phải rút quân khỏi Tân-hoàng-đảo.

Thiên-tân 3-5. — Về dịp quân Nhật kéo đến Tân-hoàng-đảo vừa rồi, có đánh một viên kỹ-sư mô người Anh bị thương, người Anh lấy thế làm bất-bình lắm. Hiện thủy-quân Anh đã ở dưới tàu chiến kéo cả lên bộ, và hẹn ngày cho quân Nhật phải rút khỏi Tân-hoàng-đảo.

### Tướng-giới-Thạch đã ký ngầm hòa-uớc với Nhật chăng?

Luân-đôn 3-5. — Theo tin một tờ báo Anh, quân Nhật đã đột nhiên rút khỏi Loan-đông là vì hai nước Trung, Nhật đã sắp lập thành hiệp ước bí-mật: 1. Tàu thừa nhận quyền độc-lập Mãn-châu. — 2. Hai mặt nam-bắc Vạn-ly trường-thành dứt làm khu hoãn-xung. — 3. Hải-quân Nhật chịu trách-nhiệm bảo-hộ các cửa biển mặt Hoa-bắc.

### Văn đề Viễn-dông tại hội-nghị Hoa-thịnh-đôn.

Đông-kinh 4-5 — Về vấn-đề giải-quyết việc

Trung-Nhật xung-đột tại hội-nghị Hoa-thịnh-Đôn, các nước đã đồng ý kháng Nhật.

## Tin Pháp

### Học sinh bãi khóa.

Paris — Hồ-phản đối việc hoãn tuyển-cử viên chức công sở, sinh-viên nhiều trường Cao-đẳng Paris, Bordeaux, Toulouse và Strasbourg đã bãi khóa.

## Tin Đức

### Nước Đức có hai quốc-kỳ.

Nước Đức đã công-nhiên báo cáo cho nước Pháp biết rằng là có của đảng Hitler cũng là quốc-kỳ của Đức.

## Tin Ấn-độ

### Gandhi định tuyệt thực 21 ngày.

Ông Gandhi đã thông báo đến 8-5 này, ông nhất định tuyệt thực 21 ngày. Không hiểu vì cớ gì mà ông nhìn ăn vì ông không yên-cầu gì cả.

## Tin buồn

Bản-báo được tin buồn cụ Nguyễn-nhất-Tân là thân-mẫu ông Nguyễn-văn-Cur, chủ nhà in Thụy-Kỳ mới tạ-thế tại số nhà 98, phố Hàng Gai, Hanoi.

Bản-báo đồng nhân xin có lời kính-viếng cụ và chia buồn cùng ông Thụy-Kỳ.

## TIN TRUNG-HOÀ

### Trường-học-Lương bị một người Tây kiện vì không trả tiền làm nhà.

Thiên-tân 31 Avril. — Một người Tây ở Thiên-tân vừa đệ đơn kiện Trường-học-Lương là thiếu tiền làm nhà của người ấy 28.000 lạng, nhưng vì Trương đi ngoại-quốc rồi, nên không có mặt để hầu kiện.

### Nhật cảm tâu Trung-hoa vào cửa Tân-hoàng-đảo.

Thiên-tân 30-4. — Có tin Nhật cảm không cho tàu của Trung-Hoa vào cửa Tân-hoàng-đảo, còn các tàu ngoại-quốc vẫn được ra vào như thường. Các nhà nghị-mat của Tàu ở Bắc-đài-hà đều bị Mãn-châu tịch-biên hết mà của người ngoại-quốc thì vẫn như thường.

### Tôn-Khoa không ưng cho Đoàn-kỳ-Thụy lên chủ trương chính-trị mặt Hoa-bắc, cho là chức trọng-yêu đó, Đoàn không công-đáng nổi (Nam-kinh 30-4)

### Nhật giải truyền-đơn dụ người Tàu.

Bắc-bình 1-5 — Quân Nhật đến ném tạc-đạo ở Mặt-vạn-huyền và rải rất nhiều truyền-đơn, đại ý nói người Nhật phải đem quân sang là để cứu-hộ và giải-phóng cho người Táo đầy thối.

### Nga, Nhật chỉ chờ dịp là đánh nhau.

Bắc-bình 2-5. — Ở khắp giải Nón-giang, quân Nhật kéo đến rất nhiều, mà ở Mãn-châu-ly quân Xích-Nga kéo đến cũng không ít.

### Lý-tế-Thâm đã bỏ việc chính-trị về làm ruộng, thế là trong chính-giới Tàu lại thiếu một tay giúp sức.

## Giải nghĩa bàn III

	1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	T	A		T	O		N	Ê	T
2			C	H	A	N		C	A
3	T	H	U	Ợ	N	G	C	H	I
4	H	O		T	H	Â	U		
5	O	A	N	H		N	Ố	T	
6	A	C		U		H	I	Ê	U
7	I		T	Y		A	T	Ý	
8		H	U	Ê		N	A		N
9	T	I	Ê	N	N	G	H	I	

## Xem xong đã

Vật — Người là gì?  
 Người — Ta là Phạm-Tá, biệt-hiệu là phở ruộng Bờ Hồ, tốt-nghiệp trường hóa-học chuyên-môn, lành nghề ruộng và làm áo đi mưa không ướt.  
 Vật — Người vẽ ta để làm gì?  
 Người — Vì bạn Phong-Hóa ưa xem tranh, ta vẽ vật để làm quà-ciao.



## XIN CHÚ Ý ĐẾN GA MỚI

**ĐẦU CẦU PAUL DOUMER HANOI**  
**SCIERIE MECANIQUE**  
 NGUYEN VAN CHUC  
 ENTREPRENEUR  
 34, RUE DUBARTON  
 (NGO - HANG KHUAT)  
 HANOI

Ở ngõ hàng Khoai (Rue Dorantou) cạnh Gare Mới Đầu Cầu Hanoi số 54 và 56, điện-phon số 268, có một xưởng nhận khoán làm các nhà, cửa, đồ sắt và hàn các thứ gì có: cầu, phễu và rô, có riêng máy cưa làm các thứ cửa, litoan, lattis, các cái cửa lá chớp và còi; giá hạ nhất ngoài Bắc, công việc làm rất nhanh chóng được vừa ý các quý-khách.

Các quý-khách cần sự gì về việc mộc thì đặt ngay cho bản-hiệu vừa khỏi mất thì giờ mà lại có phần lợi.

Ở ngoài gare Hanoi lúc nào cũng có gỗ về bán.

Bản-biện xin khai một vài thứ và bản-chiến khách trong ít lâu như làm một thước giải.

Nơi lợp ngói 9=027 x 0=027 Giá 0306  
 lattis 0=027 x 0=010. Giá 0430

Bản-biện xin mời đùm các quý-khách cần sự gì về việc làm nhà.

Kính cáo: Nguyễn-văn-Chúc,  
 Entr. presens à Hanoi.



# Ghen

MỘT HỒI

Trong phòng ngủ

MỢ (ngồi soi gương đánh phấn, gắt): Thôi! cậu đừng ám nữa đi!

CẬU (cười): Mợ dúi tôi dúi dúi?

MỢ (giọng xin lỗi): Không phải thế, nhưng em sắp đến đấng bả tham, cậu để em trang-sức mau mau kẻo không kịp.

CẬU — Mợ trang sức thì cứ trang-sức, tôi đứng đây có bản gì đến mợ?

MỢ — Khốn như cậu cứ nói truyện, làm tôi phải nghe.

CẬU (cười): Thì đừng nghe nữa — Mợ làm tôi tức cười đến chết! Lại nhớ tôi câu truyện chiều hôm qua.

MỢ (ngiêng đầu đánh phấn cò, mặt cau cò)...

CẬU (như nói một mình): Chiều hôm qua tôi đi tới phố hàng Nón, gặp một cò.

MỢ (quay đầu lại, lắng tai nghe).

CẬU (tự nhiên): Một cò, người cũng khá, đẹp, da trắng, tóc mây, đường ngói dễ lệch, răng trắng, (nhìn mợ) mắt, hơi xếch, lông mi bán nguyệt vạm quần trắng, áo cà-mi-nhưng màu rục rạc vang... Tinh lắm!

MỢ (bỏ cái bóng đánh phấn vào hộp, trù ý tỏ nó nghe).

CẬU (vẫn tự nhiên): Có vừa gặp tôi, sẽ gạt đầu chào rồi nhườn miệng cười...

MỢ (quay hẳn người lại, làm-bầm): Khốn nạn!

CẬU (làm mặt giận): Mợ bảo ai khốn-nạn?

MỢ (mặt hầm-hầm): Mặc tôi, việc gì đến cậu!

CẬU (cười làm lành): Tôi cứ tưởng mợ bảo tôi khốn-nạn! (kể) Thế rồi hai người cùng đi, truyện-trò huyền-thiên.

MỢ (răng hàm trên cắn môi dưới): Đồ khốn-nạn!

CẬU (làm bộ gắt): Nhưng mợ bảo ai khốn-nạn mới được chứ?

MỢ (mắt sòng-sọc nhìn cậu): Lại còn bảo ai nữa! Bảo cả hai người chứ còn bảo ai nữa!

CẬU (lại cười làm lành): À, tôi lại cứ tưởng mợ bảo mình tôi! (kể) Tôi đưa cò vào cao-lầu.

MỢ (hầm-hầm dùng dùi剔 ngón tay vào trán cậu): Không biết ế! Tân gái ở ngoài phố chưa đủ nhục nhả lại còn dám dúi nó vào cao-lầu. Rồi công-tử bỏ đi với con dỉ.

CẬU (cười): Tôi có dỉ với con dỉ dỉ!

MỢ (ngắt lời): Không phải con dỉ thì là gì?... Là gì, thưa cậu? Người tử tế ai lại nói truyện với giai ở

giữa phố. Mà đờn, òng, ðùng ðần ai lại giắt gài vào cao-lầu? (Nhục ới là nhục!)

CẬU (ngạc ngác): Mợ gọi ai dúi?

MỢ (tức tối): Cậu tưởng tôi đùa với cậu à?

CẬU (tự nhiên) Không! Tôi tưởng mợ gọi thằng nhục nào. À ra mợ kêu mợ nhục dúi.

MỢ (ngón tay run run chỉ vào mặt cậu) Có cậu nhục, có cậu vô liêm sỉ ấy! Không sợ người quen kẻ thuộc người ta mắng vào mặt cho.

CẬU (ngạc nhiên) Ô hay mắng thế nào được tôi, (ung dung) Thế rồi...

MỢ — Tôi không nghe nữa đâu mà. Truyện nhớ nhục mà cứ kể cho người ta nghe mãi. Thật cậu khinh bỉ vợ cậu đến thế là cùng.

CẬU — Thì để cho người ta kể nốt câu truyện đã nào.

MỢ — Tôi đã bảo cậu im đi, đừng làm bần tai tôi nữa.

CẬU — Mợ không nghe thì cứ không nghe, tôi kể truyện mặc tôi.

MỢ (tức uất người, không nói được nữa, ứa hai hàng nước mắt)

CẬU (kể) Thế rồi ăn xong tôi đưa cò ta về nhà.

MỢ (mau) Về nhà ai?

CẬU (tự nhiên) Về nhà tôi — Thế rồi tôi hôm qua cùng ngủ chung một buồng.

MỢ (gục đầu xuống bàn, bưng mặt khóc nức, khóc nức)

CẬU — Thế rồi sáng hôm nay đây... Chủ nhật, tôi ở nhà muốn nói truyện với người ta, người ta không buồn nghe, người ta lại bảo ám người ta...

MỢ (ngừng đầu lên lau nước mắt, lắng tai nghe).

CẬU — Rồi người ta lại bảo tôi là công tử bột và tự nhiên người ta là dỉ.

MỢ (ngạc ngác). Bậy! từ sáng đến giờ cậu vẫn ngồi đây với tôi.

CẬU (cũng làm bộ ngạc) Thế à! Thế suốt đêm hôm qua, mợ cũng vẫn thấy tôi ở bên mợ thì phải?

MỢ (ngâm nghĩ, mỉm cười).

CẬU (cười) À! Ra mợ phờ ra rồi! Thế mợ cứ như hồn một tí nữa, xem chiều hôm qua... ở hàng Nón... mợ có gặp tôi không? Tôi có đưa mợ đi ăn cao-lầu không.

MỢ (cười sáng sủa) Rồi cậu! Sao không nói ngay?

CẬU (nghe làm trang) Thì mợ có để cho tôi kể hết câu truyện đâu?

MỢ (lại ngồi xuống trang sức, nũng nịu) Rồi cậu đi với em lại đấng bả tham nhế.

CẬU (cười) Hồi lúc về lại đi ăn cao-lầu nhế!

MỢ (đưa mặt mỉm cười, gắt!)

(Soạn theo truyện vui cười của) T. V. K.

TRU-LINH



— Người nào điên không biết là mình điên, vì người nào không biết là mình điên là người ấy điên, chỉ những người nào biết mình là không điên là người ấy không điên, thế nhưng người điên biết mình không điên thì những người điên không điên. Vì thế nên tôi không điên.

## BỨC TRANH... VẠN CẦU

Dương mắt nhìn...

Nếu ta thấy ngoài đường sây ra một sự gì cần phải có người giúp đỡ, như người mù không biết lối đi, người ngã xe bị thương..., thì chớ có tội gì mà nhúng tay vào, vì ta sẽ mất công vô-ích. Phải, ta có được lợi gì đâu? Những người ấy là người lạ, qua đường, ta không quen biết: ta có giúp họ thì bất quá cũng chỉ được một đôi lời cảm ơn xuống là hết. Mà trong lúc ấy, dầu có đóng người chẳng nữa, cũng chẳng ai biết tên tuổi mình! rồi cũng chẳng ai nhớ mình là người nghĩa-hiệp.

Còn bảo tay trong lòng ta, ta thấy cái vui sướng vì đã làm được một việc nghĩa, thì khó nghe lắm, và tự thuở xưa đến giờ chưa hề thấy có ai làm một việc gì mà không mong lấy lợi bao giờ.

Trái lại, khi có những sự ấy sây ra ngoài đường, ngoài phố, ta nên đứng lại mà dương mắt nhìn, vì đã tự nhiên được xem một cảnh hoạt-dộng không mất tiền. Không có gì buồn cười hơn thấy một người mù đi và phải cột đèn hay thấy một người bị xe dẽ mà không ra được... nhất là người chịu những sự khó chịu ấy lại không phải là ta.

Người ngoại-quốc thường trách dân Annam là vô tình, thấy người nào bị nạn, chỉ đứng vòng quanh mà nhìn, chứ không chịu giúp đỡ. Họ trách thế là họ làm... Họ nên biết rằng: trong cái cuộc đời nhật-nhөө này, được dịp vui cười là ít có lắm. Nên đến khi có, tội gì mà ta chẳng vui cười?

Cách đây ít lâu, một cái xe kéo đi qua một phố ở Hà-thành. Trên xe có một cô con gái với hai hồ

cầu lớn. Xe nặng mà lại lên gĩa, chẳng may anh xe trượt chân, xe đổ chông gọng: anh xe treo lủng-lẳng trên càng, còn cô con gái cũng đầu lạt ra sau, và... bai căng lên trời. Ý hẳn cái cảnh một-cô con gái bán váy mà căng lên trời... nó cũng buồn cười lắm, nên bao nhiêu người hàng phố đều đứng quay chung-quanh cái xe mà cười khây-khích với nhau, để mặc anh xe lủng-lẳng bám vào càng, mặc cô con gái hai căng vẫn lên trời...

Có lẽ họ còn được vui mắt, tức cười mãi mãi, nếu không có một người tây qua đấy, sẵn lòng giúp sức anh xe. Rõ khéo cái ông ấy, tôi va gì mà làm vậy. Cứ đứng trông mà cười có thú hơn không?

Lại gần đây, cậu Nguyễn-văn-Tuân sang cầu bên Gia-lâm, lội xuống sông tắm, rồi bị nước cuốn lôi đi mất.

Cậu hết sức vẫy-vùng, mấy lần chìm xuống, nổi lên, cũng không sao vào được đến bờ... Thằng em cậu đứng trên kêu gào khản tiếng mà cũng chẳng ai nghe thấy. May sao, vừa tức trên mặt nước chỉ còn có hai bàn tay cậu Tuấn giờ vậy, thì một cái thuyền chài bơi đến. Nhưng họ bơi đến... rồi họ lại bơi đi.

Họ kêu cậu Tuấn không cứu, cậu Tuấn mặc họ cũng làm lơ mà họ cũng không đứng lại nhìn. Mấy người thuyền chài quay mặt đi nơi khác, vì cái cảnh một người sắp chết đuối có lẽ không phải là một cảnh đáng... buồn cười. Nhưng chắc trong lòng họ, họ tiếc rằng cậu Tuấn chẳng phải là một con cá kinh, hay là một con rùa.

VIỆT-SINH

### THỀ-LỆ CUỘC THI ĐOÁN NGƯỜI

Trên mỗi một cây bài có vẽ một nhân-vật có tên trong Phong-Hóa, sẽ lần lượt đăng lên báo để độc-giả đoán xem là ai.

Sẽ có bốn giá trị thường đề gọi là kỷ-niệm cuộc mua vui:

- Giải nhất: 1 bộ văn-phóng từ bừa.
- Giải nhì: 1 cái bút máy ngòi vàng 18 carats.
- Giải ba: 1 cái bút máy ngòi vàng 18 carats.
- Giải tư: 1 cái bút chì máy.

Người nào muốn dự-thi phải trả lời những câu hỏi trong cái phiếu này và cắt phiếu ấy gửi đến nhà báo.

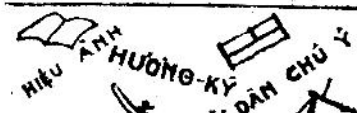
Phiếu 2. Cuộc thi đoán người của Phong-Hóa.

#### Phiếu 2

Cuộc thi đoán người của Phong-Hóa

- 1. — Cây từ-vạn vẽ.....
  - 2. — Cây thang-thang vẽ.....
  - 3. — Cây nhất-vạn vẽ.....
  - 4. — Cây cừu-sách vẽ.....
- Tên người dự thi.....  
Chỗ ở.....

Ngoài phong-bì xin để tên rõ-ràng (phải để tên thật) và điền mấy chữ:  
• Dự cuộc thi đoán người •



Voi-trắng kén vợ lẽ tàn-thời nhưng phải có bệnh hời-nách để làm quảng-cáo cho thuốc.

Hồi-Nách giá một lọ 0\$20, của hiệu

### PHÚ-ĐỨC DƯỢC-PHÒNG

205 Phố Khách, Nam-Định

Cần người làm Đại-ly các nơi. Bán hiệu bán đủ các thứ thuốc nam, thuốc bắc, thuốc sống, thuốc bảo-chế, xừng bươu, quy-bản, các thứ sâm Hoa-kỳ, đương-sâm, cao Pan-long, cao

**MẤY LỜI MINH TẢ**

Chúng tôi có thông chẩn 13 tuổi bị đau nặng, mang ra điều-trị tại nhà thương Báo-Hồ Hanoi, chẳng may chôn mắt.

Trong khi hồi-rồi, chúng tôi không biết là liệu làm sao để tiện việc mang chôn về chôn cất tại quê nhà. May thay! chúng tôi gặp được ông Louis Chère, 22, Rue de Takou, Giám nhân mọi việc xin phép và mang bán các vật liệu, công việc xong xuôi một cách rất chu đáo.

Sau chúng tôi đến trả tiền ông, thì ông tinh mắt giá rất hạ, khiến cho chúng tôi cảm-kích vô cùng.

Cái thán-án của ông, chúng tôi không biết lấy gì đáp lại, vậy có vài lời trước là để tạ ơn ông, sau là để giới-thiệu cùng đồng-bản một nhà lo liệu các việc tang-ma một cách chu đáo mà ai nấy cũng có thể tin cậy được.

NGUYỄN-DUY-TI  
Imprimerie Chef  
de l'Hôpital Indigène

**MUỐN CÓ ANH CHUP LỖ HỮU THUẬT NÊN LẠI HUỖNH - KÝ**

**NHÀ THÍ-NGIỆM BỆNH LẬU GIANG**

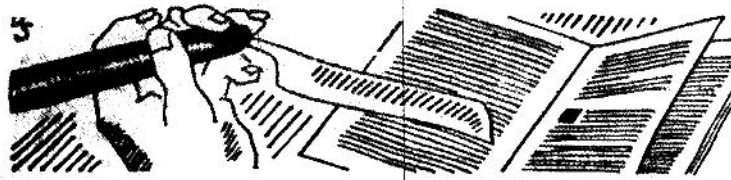
Đã phát minh những thứ thuốc chữa về bệnh ấy

Hiện thuốc Lê-huy-Phách làm thuốc đã lâu năm đặt phòng riêng để thí-nghiệm bệnh Lậu và Giang-mai. Hồi năm 1931 đã phát-minh những thứ thuốc này để chữa về bệnh ấy. Lậu mới phải (état aigu) bắt có mủ máu, buồn, tức, chỉ dùng từ 4 đến 6 ve là khỏi hẳn, mỗi ve giá Op40 Lậu lâu năm (état chronique) thường sinh nước tiểu vàng đỏ, hay đục cùng là vẩn-vẩn, lúc đi tiểu thấy nóng, từ chỉ mỗi-một, yếu đuối và còn sinh nhiều chứng khó chịu khác nữa. Như thế chỉ dùng 2 ve liệt-trùng giá mỗi ve Op60 và 1 hộp tã bổ ngũ-tương trừ-lâm 2p. hộp nhỏ 1p. là khỏi hẳn. Thứ thuốc này ai dùng không khỏi sẽ giá lại tiền. Còn bệnh giang-mai thì bắt cứ nặng đến đâu, uống thuốc của bản-biên cũng chóng khỏi hơn là bệnh lậu, ai ai đều biết. Muốn hỏi điều gì đình theo úm-bro Op05 giá lời ngay. Ở ra mua thuốc gửi thư về số gửi theo cách lĩnh-hóa giao-ngân (C.R.). Thư và mandat xin để:

M. Lê-huy-Phách  
12, Route Sinh-tử, Hanoi - Tonkin

CÁC NGÀI DÙNG MŨ VÀ KHĂN, XIN ĐẾN XEM Ở HIỆU **TÂN-LONG-THỊNH** N° 29, Phố hàng Nón - Hanoi

Có làm đủ các kiểu mũ và khăn, dáng tân-thời rất đẹp, rất kỹ mà giá hạ hơn hết mọi nơi.  
Có bán đủ các đồ dùng làm mũ và khăn như: hège, cốt mũ, vải loại, vải sơn mờ, giấy béc, v.v.v.  
Bán buôn lĩnh giá đặc-biệt  
Có nhận "Commande" của các lĩnh Trung, Bắc-kỳ



**NHỮNG HẠT DẬU DỌN**

**Cái cửa sổ giả.**

Trích trong bài xã-thuyết trong báo Đông-Thanh số 84:

...Lấy lực, kêu cầu để mong được tiếng ông nó, bà kia, kẻ lớn, người bé.

Được tiếng là người bé thì danh-giá gì mà lấy-lực kêu cầu, mà mong được? Hay đồn chớ kẻ lớn, người bé đây chỉ là về « cửa sổ giả » để được cân đối với về kia (ông nó bà kia) mà thôi.

**Họa-sĩ Đông-sơn và Văn-sĩ V. Toàn.**

Cũng số báo ấy, trong truyện « dưới bóng trăng thu » viết tại Dương-xá Novembre 1932:

Đêm hôm 16 tháng tám, sáng giêng vàng-vàng, gió hiu-hiu thổi, trít tiếng để khốc, giun kêu, sen lả với tiếng chớ sủa đó đây thì ngoài ra chẳng còn tiếng gì sót cả... cái cảnh đêm khuya chốn thôn quê có vẻ êm-đềm tịch-mịch.

Thế thì Đông-sơn về theo lời văn ông V. Toàn hay V. Toàn đi theo bức tranh của Đông-sơn? (xem lại tranh Văn-sĩ tả chân trong Phong-Hóa số 37!)

Song có lẽ cái đêm khuya tịch-mịch của ông V. Toàn còn ít tiếng kêu hơn cái đêm yên-lặng của nhà văn-sĩ trong Phong-Hóa.

**Người tàng-tật.**

Cũng trong truyện ấy:  
Tầm thân bầy thuốc mà phải dựa lưng vào bờ có đáng thẹn không?  
Sao lại bầy thuốc? Có thuốc tây sao không dùng lại dùng thuốc tàu đời Gia-linh mà do?  
Mà sao lại phải dựa vào lưng vợ?  
Gãy xương sống à?

**Hạt đậu dọn tây.**

Trích ở bài ám-tả « La belle Kakey » ông Mậu-hà chấm.  
(L'Ami de la Jeunesse Studieuse số 48):  
Six cents provinces.

Ông giáo Mậu-hà giảng:  
Cents avec un S, car il n'est suici d'aucun autre nombre; c'est un adjectif numérique cardinal qui s'accorde avec ses (au pluriel) (Chỉ cents có S vì sau chữ ấy không có số khác theo...)

Thưa ông giáo không, chữ cent không thể có S được! vì câu ses cent provinces đây chỉ có nghĩa: những một trăm tỉnh của ngài, nghĩa là những tỉnh của ngài vào khoảng số một trăm, chứ không phải nhiều trăm.

**Nghề kinh-tế.**

Trích trong bài xã-thuyết « Định lại phurong-tram của Tân-Á tạp-chí (Việt-văn báo):

... Cho chỉ các nghề kinh-tế.  
Không thể nói nghề kinh-tế được. Nói khoa kinh-tế hoặc tài kinh-tế thì còn có lý!

**Một phần năm.**

Cũng trong bài ấy:  
Ôi Á-tê-á là một phần năm của trái đất.  
Ý hẳn Tân-Á dịch câu « L'Asie est une des cinq parties du monde ». Nhưng một phần năm chỉ có nghĩa; một phần trong năm phần bằng nhau (1/5) mà thôi. Thì sao Tân-Á không nói tiếng an-nam rằng Á-tê-á là một châu trong năm châu của trái đất?

**Vì-von.**

Lại trong bài ấy:  
Chánh-phủ Nam-trào là người sẵn có cái áo... Chánh-phủ Pháp-trào là người giữ dùm cái áo...  
Rõ vì-von lẫn-thần quá!

**NHÁT ĐẠO CAO**

**Tin nhận chờ mong**

**Điều-lệ.**

Muốn thư từ với nhau trong nước - Tin nhận chờ mong!..., các độc-giả đều nhất loạt phải th o những cách chi đống như sau này:

1. Viết gì cho nhau cũng chỉ được ký bằng biệt-hiệu, hoặc bằng những dấu-tự; khi đã chọn một từ thì « tên » kẻ trên thì đứng thay đổi nữa.
2. Ngoài cái tên hiệu ra, quý độc-giả nên nhớ chuan tên, họ và chữ ở thứ của mình cho rõ-ràng (bản-báo can-đoan không để lộ cho ai biết).
3. Phải là độc-giả dài hạn của báo Phong-Hóa, nghĩa là đã mua ít tháng hoặc một năm báo mà đã gửi tiền rồi. - gửi cho bản-báo các bằng quân báo làm bằng.
4. Khó khăn tờ báo có giới-hạn mà độc-giả thì ngọt vau, vậy 10 gióng chữ in đã là dài, xin đừng viết lộn.
5. Bài vở nên đánh máy rồi hãy đưa lại nhà báo càng hay, không thì cũng chẳng sao, nhưng phải viết rõ-ràng và viết vào một mặt giấy thôi.
6. Bản thảo nào có tình-cách quảng-cáo hay quá-v suồng-sã thì xin miễn đáng.
7. Thư tin mục này, xin gửi: Báo Phong-Hóa N° 1, Boulevard Carnot Hanoi.

**Phàm người Việt-Nam**

**ai muốn cũng được**

- 1 - Giỏi võ Tàn (môn Thiệu-Lâm).
  - 2 - Làm một ông lang trừ-dầu.
  - 3 - Trở nên nhà công-nghệ Đại-tư-bản.
  - 4 - Pháp-thuật cao-cường như liền.
  - 5 - Biết được vẩn-mình hay dở.
  - 6 - Thông-hiểu lịch-sử nước nhà.
  - 7 - Làm một nhà trừ-dầu về các môn Mỹ-thuật như: Dao-l-hóa, Đan-cấm, Đan-sĩ v.v cao cở...
  - 8 - Nhà Kế-toán thật giỏi.
  - 9 - Hiểu thấu máy Huyền-vi của con Tao.
  - 10 - Sống lâu mãi mãi v. v. .
- Thời chỉ nên mua đủ các sách có giá-trị của « Nhật-Nam Thư-Quán Được-Phong 104, phố Hàng Gai Hanoi » đã xuất-bản như Thơ-thao Tân 4 cuốn 1\$38. Y-Học Tổng-Thư 5 cuốn giá 2\$50. Công-Nghệ Tổng-Thư 40 nghề ít vốn 2\$00. Thời-Miên 5 cuốn 2\$00. Số Từ-vi 1\$00. Các Lịch-sử Tiểu-thuyết. Sách dạy đàn Huê và Cải-lương 0\$50. Sách dạy đánh cờ 0\$50. Sách dạy làm Văn-thơ 1\$20. Sách dạy vẽ 1\$20. Sách dạy làm sổ-sách (Thương-mại Kế-toán) 1\$50. Thiệp-vào-học 0\$50. Địa-lý-học 0\$50. Trường-sinh-thuật 0\$50 v. v. . Như vậy là làm được cả, vì nhiều người đã công nhận.

**NỮ QUYỀN**



- Thưa ông, vợ tôi bảo tôi muốn xin ông tăng lương cho.  
- Được, để tôi về tôi hỏi vợ tôi ở nhà đã!

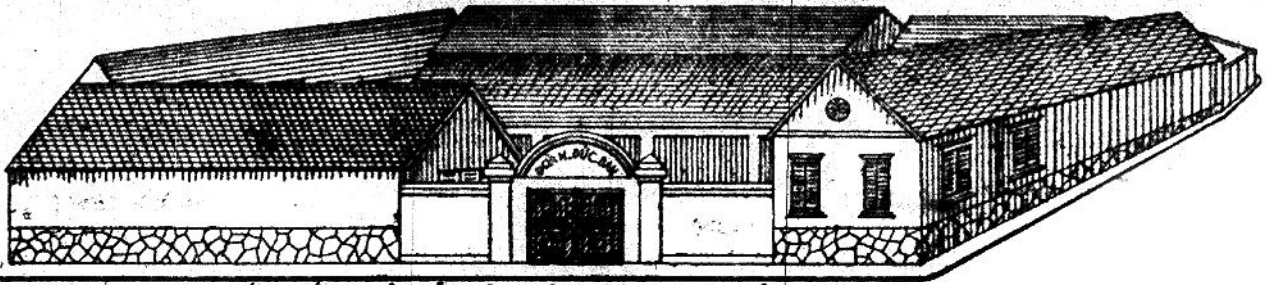
**Một nhà chuyên nghề Tô lụa bản-Sứ và thay đổi các màu áo đã từ 13 năm**

Có thể đổi các màu áo xam ra nhạt hay lại ra màu mỡ gà dễ dùng vào mùa hạ.  
Có nhuộm đủ các màu và phẩm trắng hàng.  
Có nhiều thợ nhiều, lụa khổ rộng toan tơ rất đẹp.  
Có lãnh nhồi, lãnh Saigon, lưỡng thâm các hạng, nước thâm không phai.  
Có một thứ lụa chon và một thứ nhiều-Satin đặc biệt.

Cứ hỏi tại số 50 Hàng Cột nhà **LE-QUANG-LONG** không ngại nhảm phải hàng xấu hay giá đắt.

**ĐỒ-HỮU-HIỆU**  
TAILLEUR DIPLOMÉ DE L'ÉCOLE DARROUX DE PARIS  
N° 41, Rue du Chanvre  
Coupe et façon impeccable et soignée adaptée à toutes anatomies. Aucune augmentation sur les prix courants





XUỐNG LỘC NƯỚC MẮM TRẮNG CỦA M. ĐOÀN-ĐỨC-BAN TẠI CÁT HẢI QUẢNG YÊN

Cửa hàng bán  
Nước Mắm  
2 Phố bờ sông  
Hàng Nâu  
Quai Clémenceau)  
HANOI

Cửa hàng và xưởng mắm do

M. ĐOÀN-ĐỨC-BAN quản trị lầy

Phố bến  
Tàu Thủy  
Rue Maréchal Foch  
HAIPHONG



NƯỚC HOA CON VOI



PHÚC-LỢI, 79, Paul Doumer — HAIPHONG

Jasmin, Violette, Narcisse  
Quelques Fleurs

Fleur d'Amour, Rose, Menthe

1 lọ 3 grammes 0.420, 1 tá 1.480  
1 lọ 6 grammes 0.80, 1 tá 2.70  
1 lọ 20 grammes 0.70, 1 tá 6.80

1 lọ 3 grammes 0.15, 1 tá 1.500  
1 lọ 6 grammes 0.20, 1 tá 2.00  
1 lọ 20 grammes 0.60, 1 tá 6.00

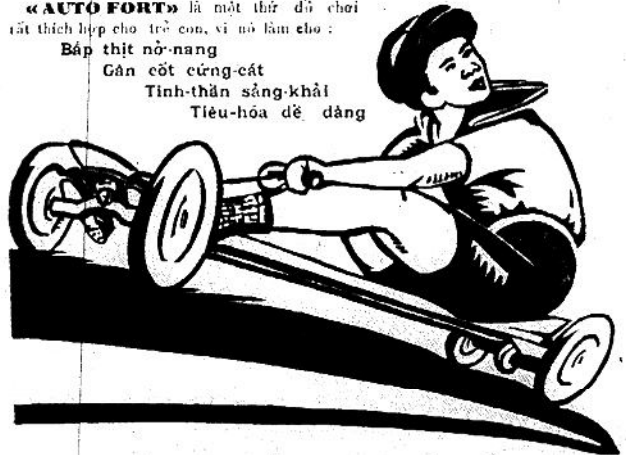
Bán buôn và bán lẻ, tiền cước bưu-hiệu chj.

Các hiệu ạo mua phá lợi hơn các thứ khác nhiều lắm.

AI BẢO KHÔNG ĐÚNG???

«AUTO FORT» là một thứ đồ chơi  
cất thích hợp cho trẻ con, vì nó làm cho:

Bắp thịt nở-nang  
Gân cốt cứng-cát  
Tinh-thần sáng-khải  
Tiêu-hóa dễ dàng



Chơi «AUTO FORT» (không có gì là nguy-hiêm, người sẽ được khỏe-mạnh, nhanh-nhẹn lại thêm nên cau-dám.

Ái cho những điều kể trên là không đúng, xin mời lại thí-nghiệm tại

Hiệu PHÚC-LONG

43, Phố Hàng Đậu, Hanoi — Téléphone số 251  
Bán buôn và bán lẻ.

NÈN HÚT THUỐC THƠM

ANG LÊ

SWEET  
CAPORAL

HIỆU



\$  
0,15

COMPAGNIE COLONIALE TABACS

CUỘC THI THƠ RẤT LỚN CỦA "SAIGON"

ĐẦU ĐỀ:

MỪNG BÁO «SAIGON» RA ĐỜI

THỀ-LỆ

1 - Bất cứ. Lấy vận (SON).

2 - Trong bài phải có mấy chữ sau này:

Ngày ba tháng năm «SAIGON» ra đời. (Muốn dùng  
thề thất ngôn hay ngũ ngôn cũng được).

Một bài lục-bát 16 câu trở lên hay là lục-bát gián-thất cũng được.

Các phần thưởng

Phần thưởng thứ nhất. — Một tấm trướng, một bộ văn-phòng từ báo,  
một thùng trà Việt-Thất và 3 năm báo «Saigon».

Phần thưởng thứ nhì. — Một quyển Hán-Việt Từ-Điền, một thùng savon  
Việt-Nam, một bức tranh vẽ và 2 năm báo «Saigon».

Phần thưởng thứ ba. — Một quyển Hán-Việt Từ-Điền, một thùng savon  
Việt-Nam, một thùng bánh quốc-nữ và 1 năm báo «Saigon».

Còn nhiều phần thưởng khác để tặng các ngài trúng vào hạng 4 hạng 5  
trở xuống nữa.

Nếu trong các ngài được thưởng, ngài nào muốn giúp cho «Saigon» hoặc  
làm thông tin hoặc dự vào bộ biên-tập bổn-báo xin sẵn lòng hoan nghinh.

3 - Ngày mãn hạn gửi bài là 15 Jai, ngày chằm song và gửi tặng phần  
thưởng: 15 Juillet.

4 - Thư gửi về cuộc thi này xin đề: M. Bát-Trá? chủ-nhiệm báo «Saigon»  
33, Colonel Grimaud, Saigon, ngoài bao thư nhớ đề thêm câu này:

Cuộc thi thơ của báo «SAIGON»

Cuộc chơi thi thơ là một cuộc chơi rất tao-nhã trong làng văn,  
vừa tiên-khôn được cái thi giờ nhàn rỗi, lại vừa bồi đắp cho nền văn-  
học nước nhà, vậy mong sao các ngài văn-hào thi-bá để lòng tới  
cuộc thi này thi bổn-báo rất lấy làm hân-hạnh.

«SAIGON»



Nước hoa «Jasmin»  
chai nào có gắn thêm cái  
étiquette? bở-rực đó có cảnh  
hoa con bướm mới thật là  
thứ chính hiệu. Các ngài dùng  
nước hoa Jasmin, nên nhận  
kỹ hiệu này hãy mua, kẻo  
bị lừa mua phải hàng giả.

Mỗi chai giá: 0.28

Đại-lý độc quyền:  
LUNE-FAT  
23, hàng Bạc — Hanoi



*Viage Apt mille ca-*  
*gum*

== HIỆU THUỐC ==  
TO NHẬT ĐÔNG-DƯƠNG



**PHARMACIE CHASSAGNE**

*Chủ nhân : ông LAFON và ông LACAZE*

59, Rue Paul Bert — HANOI

(Trước cửa Gô-Đa và ngay hớ Hoàn-Kiến)



*Bàn hiệu có bán :*

Thuốc chề theo đơn của quan Bác-Sỹ  
Thuốc chề-sản chữa đủ các bệnh — Các  
đồ buộc thương-tích — Các khí-cụ để làm  
thuốc — Các chất hóa-học — Các đồ trang-  
sức như phân, nước hoa.

Thuốc thật nguyên-chất và thượng hảo-bạng.  
Thuốc bán rất chạy nên bao giờ cũng mới.



Tiếp đãi bạn hàng một cách rất ân-cần.  
Ở xa viết thư về sẽ trả lời ngay.  
Nội trong một ngày gửi thuốc đi các tỉnh.